



• Gần đây trên truyền thông có sự xuất hiện trở lại của “Vua cà phê” Đặng Lê Nguyên Vũ - Chủ tịch tập đoàn Trung Nguyên qua một số bài miêu tả các cuộc gặp gỡ tại Nhà hang trên M’Drak khá lạ.

Bạn đọc quan tâm nhưng chưa rõ 10 năm qua anh làm gì? Vì sao Anh luôn “có nhiều đồn đoán và... huyền bí”?

“Một Thế Giới” nhận được tập Công trình nghiên cứu và suy nghĩ của Đặng Lê Nguyên Vũ “Thông điệp vĩ đại cho dân tộc được chọn và toàn thể nhân loại” với những lý luận và nhiều Công thức riêng Anh đề xuất hiện vẫn còn chưa được đánh giá.

• Nhận thấy vẫn là nét đặc trưng của Anh - sức lao động tư duy “nghĩ lớn” và nhất là những mong muốn tốt đẹp “thiện lành” cho sự phát triển đất nước, con người - “Một Thế Giới” xin giới thiệu một số điểm đáng chú ý, để đáp ứng mối quan tâm yêu mến của Bạn đọc về một doanh nhân nổi tiếng đã thành công, từng được truyền thông Thế giới gọi là “The café King” (“Vua cà phê”) và “Go global”- (Ra với toàn cầu).

BÀI 1

NHỮNG “TRẦN TRỞ TỐI HẬU” LUÔN THÔI THỨC

Nguyễn Minh Quân

Tác phẩm **“Đề cương nội dung Thông truyền”** của Đặng Lê Nguyên Vũ có 12 kỳ trong đó nổi lên nhiều mảng lớn:

1. Mảng nội dung nói về những hành trình **“vô tiền khoáng hậu”** nhiều thử thách và nỗ lực thao thức của tác giả để thấu ngộ ra các chân lý.
2. Mảng thứ hai là các **“Đạo”** – các nguyên lý, nguyên tắc từ “Thiền Minh triết và Thiền Minh triết”, đạo trị quốc, đạo làm giàu và thành công, cho đến phương thức sống sao cho đúng, cho mạnh khỏe (đạo Trường Xuân).

Trong mảng nội dung còn có cuộc hành trình vô tiền khoáng hậu **“đau đớn từng sát na”** chịu thử thách – dù có cả chất huyền bí nhưng vẫn hiện ra rõ nét một con người mà công chúng quen thuộc.

Xuất thân trong nghèo khó và chứng kiến nhiều cảnh đời ngang trái – người thanh niên Đặng Lê Nguyên Vũ ngay từ rất trẻ đã bị dằn vặt suy tư nhiều câu hỏi không lời giải đáp. Nay trải qua nhiều nỗ lực thành công có một doanh nghiệp lớn, thành ông chủ giàu có, Anh vẫn thao thức ở những tầm rộng lớn hơn, từ cá nhân đến gia đình, Quốc gia và xã hội mà anh cho rằng mình “cô đơn nói không ai hiểu” (như lời Anh được trích trên báo Dân trí).

NGƯỜI TA THẤY DÙ THÀNH CÔNG GIÀU CÓ NHƯNG NGUYÊN VŨ ÍT KHI THỰC SỰ VUI VẺ VÌ TRẦN TRỞ “NGHĨ LỚN” NHÂN SINH QUAN, THẾ GIỚI QUAN VÀ CẢ VŨ TRỤ QUAN

Vậy những điều gì đã dẫn vật Đặng Lê Nguyên Vũ?

Với cấp độ cá nhân, gia đình, Anh trần trở vì sao có người giàu kẻ nghèo, người thành công kẻ thất bại, có dòng họ đoàn kết thịnh vượng bên cạnh có dòng họ gia tộc phân ly và đói nghèo.

Người ta thấy dù thành công, giàu có nhưng Nguyên Vũ ít khi thực sự vui vẻ vì trần trở “nghĩ lớn” Nhân sinh quan, Thế giới quan và cả Vũ trụ quan.

Anh tự tìm ra 3 nghịch lý ngàn năm của dân tộc Việt Nam:

1. Một Dân tộc luôn yêu hòa bình nhưng lại có quá nhiều thời gian chịu cảnh chiến tranh.
2. Quốc gia nhiều tài nguyên và điều kiện để trở nên thịnh vượng, văn minh nhưng lại luôn trong tình trạng đói nghèo và lạc hậu.
3. Một dân tộc được coi là thông minh hiếu học mà lại không hề có đóng góp đáng kể và quan trọng nào trong diễn trình phát triển văn minh của nhân loại. Không có phát minh, phát kiến hay tư tưởng gì đi từ Việt Nam mà ảnh hưởng ra được với Thế giới.

Về Nhân sinh quan, tại sao kiếp người toàn nhân loại đều chịu **“Tam độc”**: **bệnh tật, đói nghèo và đau khổ**. Sinh lão bệnh tử có phải là thứ mặc định hay có một nguyên lý nào về sự sống vĩnh hằng không? Hay sinh lão bệnh tử là do sự hiểu biết không trọn vẹn về chính bản thể toàn diện của mình nên phải chấp nhận nó như thứ không thể tránh khỏi?

Về Thế giới quan, Anh tự đặt câu hỏi có công thức nào để các đế chế vượt qua mọi trở ngại xuất phát điểm tài nguyên, dân số, bề dày lịch sử... để trở nên hùng mạnh và vì sao các đế chế suy tàn? Phải chăng các đế chế “đều thiếu đi một tinh thần cốt lõi, một trái tim bất diệt, một tư tưởng bất hoại”?



“

Theo anh, **NHÂN LOẠI PHÂN LY VÀ ĐỐI KHÁNG KHÔNG NGỪNG NGHỈ** là nguyên nhân dẫn đến các vòng lặp lại thịnh - suy - hoang lạc - chiến tranh.

Có những câu hỏi tối hậu về Vũ trụ quan cũng thành trăn trở của Anh. Theo Anh, nhân loại phân ly và đối kháng không ngừng nghỉ là nguyên nhân dẫn đến các vòng lặp lại thịnh – suy – hoang lạc – chiến tranh. Sự phát triển đi kèm môi trường sống liên tục bị tàn phá tới mức không thể phục hồi. “Chủ nghĩa tăng trưởng kinh tế thống trị toàn cầu gây ra sự tàn phá ghê gớm với môi trường tự nhiên”.

Theo Đặng Lê Nguyên Vũ để chữa trị sự phân ly đó liệu có thể tìm ra “một thuật toán chung thống nhất một mẫu thức” để ngăn ngừa hay không? Những câu hỏi kỳ bí về Vũ trụ quan, bí ẩn của vũ trụ – là những thứ dày vò một con người kỳ lạ: “Ý nghĩa của toàn bộ sự sống trên trái đất đối với vũ trụ rộng lớn? Sự khởi đầu đích thực của vũ trụ là gì, nó vận hành và tiến hóa như thế nào? Ai là người kiến tạo và quyết định số phận của nó?”.

Những câu hỏi dày vò Đặng Lê Nguyên Vũ thật ra đều là vấn đề của nhân loại, của các nghiên cứu tìm tòi. Nó chỉ lạ ở chỗ, sao nó lại chiếm suy nghĩ của một cá nhân, một doanh nhân thành đạt không màng tới phú quý hưởng thụ sự thành công của mình mà tự chọn sống cô đơn trong hang ổ... đi tìm câu trả lời.



Dù rằng từ cái “Nhà hang” cho đến các “Nhà trên đồi” và “Bảo tàng thế giới cà phê” ở Buôn Ma Thuột cho tới hệ thống cửa hàng cà phê Trung Nguyên đã mang ra Thế giới một phong cách riêng... luôn tỏa ra sự trang nhã sang trọng, có ý thức chăm chút chi tiết như của một “Tay chơi có gu”, “Tay chơi thứ thiệt”...

BÀI 2

CHỊU THỬ THÁCH “ĐAU ĐÓN TÙNG SÁT NA”

Nguyễn Minh Quân

Vụ ly hôn đau đớn thu hút nhiều quan tâm của công chúng và truyền thông – có lẽ Đặng Lê Nguyên Vũ coi đó cũng là một thử thách lớn khi Anh xác quyết đi tìm những câu trả lời rõ ràng những vấn đề về Nhân sinh quan, Thế giới quan và Vũ trụ quan.

Nhưng theo Anh, thử thách đến từ trước đó nữa khi Anh bắt đầu bằng việc Thực hành Thiền nhịn ăn 49 ngày trên vùng núi “nhằm đóng lại các nhu cầu của thân xác để có thể vượt qua được các rào cản tầm thường đối với sự phát triển của trí tuệ và tinh thần”.

Nhịn ăn và thiền thì dân gian vẫn thực hành nhưng cuộc tuyệt thực và thiền tĩnh lặng của Anh năm 2013 gây ra biết bao đồn đoán bất lợi cho trạng thái tinh thần “khó giải thích” với người bình thường. Anh cho rằng cuộc đó thành công “đánh gục bản ngã nông cuồng ngạo nghễ trước kia của Anh”. Đó coi như vượt qua **“sự thử thách và thanh lọc của Thân”**.

Tiếp theo đó anh tự mình trải qua **“Sự thử thách và thanh lọc của Tâm và Trí”** bằng cách ẩn cư trong hang đá ở M’Drak. Mãi gần đây mới tiếp số khách ít ỏi của bên ngoài và làm sống dậy mối quan tâm của công chúng bởi các bài tường thuật của báo giới.

Hình ảnh lạ lùng về cuộc sống và ngôi nhà, trại ngựa, siêu xe của vị Chủ tịch Tập đoàn cà phê Trung Nguyên vẫn không ngừng thu hút mối quan tâm của công chúng.

Anh sống ở đó với **“kỷ luật tuyệt đối, sự thiện lành tuyệt đối và đức tin tuyệt đối”** để nghiên cứu, viết nên các đồ hình và các công thức cho sự phát triển nhiều mặt như lòng Anh khao khát.

ANH COI BAO KHÓ KHĂN ĐAU ĐỚN LÀ “CUỘC KHẢO THÍ” PHẢI VƯỢT QUA

Trong tài liệu mô tả “Tiếp tục sự thử thách cao độ trong từng sát na của tồn tại” anh phải đối mặt với những gì?

Tài liệu viết: “Trước những nghi ngờ, gièm pha, bội phản, phá hoại, thậm chí là hãm hại đến từ những người thân thương nhất, hay người thân tín nhất, hay đến từ những người đang cầm nắm quyền lực thế gian hiện hữu, sự vô minh tập thể...”, Anh vẫn giữ nghiêm kỷ luật và trí tuệ chân tâm cùng tấm lòng thiện lành của mình.

Anh coi bao khó khăn đau đớn là **“cuộc khảo thí”** phải vượt qua.

Trong cuộc gặp gần đây nhất vào cuối tháng 6.2023, tiếp nhà báo Hoài Thanh (Báo Dân Trí) và 2 người bạn cũ trong Nhà hàng ở M’Drak, “Ông Vua cà phê” Đặng Lê Nguyên Vũ nói về tác phẩm của mình và nhiều tâm sự.

“Qua vui đón các bạn có lòng thiện lành vậy thôi chứ thật Qua không muốn gặp ai hết. Phải hiểu thông điệp, phải biết làm gì chứ chỉ café chuyện vui với nhau không giải quyết được gì”.

“...Con người ta hoàn hảo có 3 thứ: Thân – Tâm – Trí. Thân là hình tướng. Trí là học hiểu. Nhưng quan trọng là Tâm. Ánh sáng tâm mới là ánh sáng thật”.

“Sống với muôn vật, phải tôn tạo chứ đừng phá. Loài người nay phải biết 2 điều để mà biết sợ: Một là không biết nguồn cội để hiểu kính. Hai là không đủ thiện lành với nhau và với tạo vật của tạo hóa.”



“

“...Con người ta hoàn hảo có 3 thứ:

THÂN - TÂM - TRÍ.

Thân là hình tượng. Trí là học hiểu.

Nhưng quan trọng là Tâm.

Ánh sáng tâm mới là ánh sáng thật”.

Theo Anh, con người có cả **“thể khí”** mà khoa học chưa khám phá. “Mình từ từ phải học”.

Anh nói cảm giác như “các nước trên thế giới quay về Chủ nghĩa dân tộc cả. Còn nước ta như có vẻ gia tộc địa phương. Đâu còn liên lạc như thời chống Mỹ có sức mạnh”.

“... Qua đã viết nhiều thứ, tổng kết lịch sử, quá khứ, quán xét toàn bộ hiện hữu trên bình diện rộng lớn nhân loại và thiết kế tương lai. Đang có khủng hoảng khí hậu, môi trường do phá phách thì khắc phục cách nào? Đi đến tận cùng. Mình nói giảm thiểu ABC không bao giờ giải quyết cứu được.

Phải giải quyết tận gốc bằng lối sống minh triết, phải kiến tạo lối sống. Nó không khó, chỉ khó khi không biết lối đi. Mình phải có ánh sáng để biết lối đi. Không còn nghèo đói, khổ đau, giàu toàn diện...”

Nhà báo Hoài Thanh sau khi viết bài “Qua cô độc, nói không ai hiểu” – thì có cảm nhận: “Anh rất thiện lành trong cách nói chuyện, vẫn nhất quán, chắc chắn vào những gì mình chia sẻ dù người đối diện chưa chắc hiểu hết”.

Trước khi tiễn khách ra khỏi hang, “Vua cà phê” nói: “Phải khổ luyện. Mới kiến thức này phải nghiền ngẫm mới đưa vào cuộc sống được”.

- Trong suốt gần 10 năm “ở ẩn” trong Nhà hang nhưng Đặng Lê Nguyên Vũ biết hết mọi chuyện đời bên ngoài. Thỉnh thoảng Anh tự mình lái xe về Sài Gòn mà không vào trụ sở Trung Nguyên. Những người bảo vệ “hết hồn” nhận ra “xe của Chủ tịch vừa đi qua”.

Sau này được biết Anh một mình đi lang thang gặp gỡ những người nghèo bán rong, vé số. Họ mừng rỡ nói cho Anh bao chuyện, còn Anh thì vui lắm và cảm thương, ngạc nhiên, ấn tượng khi thấy mình “chỉ tặng ít tiền – một triệu – là họ đã cảm thấy vui sướng cảm động”.



Đặng Lê Nguyên Vũ có lẽ là doanh nhân tốn nhiều giấy bút của Báo chí nhất, được công chúng dõi theo nhiều nhất, kể cả người hiểu chuyện lẫn người thấy lạ. Trên youtube luôn trôi nổi bao nhiêu clip với bao nhiêu câu hỏi kiểu “Ông Vũ có bình thường?”, bên cạnh nhiều clip ca ngợi Anh như thần tượng thành công.

Thôi thì... tự do cảm nhận là quyền mỗi người. Nhưng đã rõ anh là một doanh nhân thành đạt, giàu có mà chọn lối sống nghiêm khắc với mình, một người đặc biệt luôn dẫn dắt suy nghĩ muốn phát minh, muốn đóng góp. Anh từng trả lời phỏng vấn: “Mọi công dân có quyền nghĩ lớn”.

Sau hết thì đó chính là một người đã rõ đặc tính cá nhân: Nghĩ lớn và Thiện lành.

BÀI 3
NHỮNG
“THẤU NGỘ”
CỦA ĐẶNG LÊ NGUYÊN VŨ
Nguyễn Minh Quân

Theo tài liệu “Một Thế Giới” nhận được, sau nhiều năm bị thôi thúc bởi những câu hỏi nhân sinh khôn nguôi, ở ẩn trong Nhà hang, vị Chủ tịch Tập đoàn Cà phê Trung Nguyên Legend đã dồn sức nghiên cứu và ngộ ra những gì?

1. Sự thấu ngộ về bản chất và cội nguồn Vũ trụ.
2. Sự thấu ngộ vĩ đại về bản thân – bản thể con người.
3. Sự thấu ngộ vĩ đại về sự tiến hóa của xã hội loài người.
4. Sự thấu ngộ vĩ đại về nguyên lý vận hành của mọi sự sống và cách sắp đặt trật tự của mọi sự sống cũng như phương tiện – phương thức để sống sao cho đúng.
5. Hai Thiên mệnh vĩ đại hợp nhất.
6. Thiện Minh triết và Thiện Minh triết mặc khải của Đấng tối cao tạo hóa.
7. Đạo Trường Xuân – Trường Thọ mặc khải của Đấng tối cao tạo hóa.
8. Đạo làm giàu và thành công toàn diện mặc khải của Đấng tối cao tạo hóa.
9. Đạo trị quốc an bang mặc khải của Đấng tối cao tạo hóa.
10. Thông điệp của Đấng tối cao cho nhân loại trong kỷ nguyên mới.

(“Một Thế Giới” xin trích những ý lớn gần gũi đời sống và mối quan tâm của bạn đọc):



PHƯƠNG TIỆN - PHƯƠNG THỨC ĐỂ SỐNG SAO CHO ĐÚNG

Trong phần này, tác giả Đặng Lê Nguyên Vũ nói về “sự thấu ngộ nguyên lý vận hành của mọi sự sống cũng như phương tiện – phương thức để sống sao cho đúng”.

“Thiện đạo” để sống sao cho đúng bao gồm 3 trụ cột:

1. Cột trụ **“Thiện Minh triết”** có 5 cấp độ: Cái thiện của Nhân Đạo, Thần Đạo, Thánh Đạo, Tiên Đạo, Phật Đạo. Tuy nhiên, chỉ có cái Thiện Minh triết toàn vẹn bao gồm cả 5 cái trên là cái Thiện “đau nỗi đau của toàn thiên hạ, lo nỗi lo của toàn thiên hạ, vui niềm vui hòa cùng toàn thiên hạ”.
2. Cột trụ **“Thiền Minh triết”** là Thiền tổng hợp, Thiền Minh triết, Thiền Mặc khải.
3. Cột trụ khoa học và nghệ thuật **“sống Minh triết”**. Bao gồm 3 đạo: Đạo làm giàu toàn diện. Đạo trị quốc. Đạo Trường Xuân – Trường Thọ. Các đạo này hoàn toàn tương quan tương thích và đồng bộ với Thiền Minh triết và Thiện Minh triết thành một tổng thể đồng nhất, nhất quán và hợp nhất của Thiên đạo.



ĐẠO LÀM GIÀU TOÀN DIỆN - LÀM GIÀU MINH TRIẾT

Tác giả đưa ra “**Công thức làm giàu Minh triết**” tổng quát:

- 1. Phải có khát vọng – chí hướng làm giàu Minh triết.**
- 2. Phải biết học, hiểu biết tri thức và động lực làm giàu Minh triết toàn diện.**
- 3. Phải có ý tưởng – sách lược làm giàu Minh triết toàn diện.**
- 4. Phải có mô hình làm giàu Minh triết toàn diện trên nền tảng của Tinh thần Khoa học – Đạo đức Thiện lành. Cái đẹp – Tính khoa học hiệu dụng toàn diện (trong phần này có một số mô hình cụ thể)**
- 5. Phải biết tổ chức cuộc sống Minh triết** trong mọi cảnh giới ăn, mặc, ở, sắp đặt nhà cửa cho tới tu dưỡng, làm việc, sáng tạo, thụ hưởng, giải trí.
- 6. Phải biết quản lý tài chính cá nhân, tài chính hộ gia đình.** Từ đó mở rộng ra cách thức quản lý tài chính trong mọi lĩnh vực, làm tiền để thấu hiểu cho khoa học về tiền, tài chính vĩ mô.
- 7. Phẩm hạnh – phẩm tính, năng lực thực thi con người làm giàu Minh triết toàn diện:** Nhiều con người trong một con người.
- 8. Thực hành Đạo Trường Xuân – Trường Thọ:** Làm giàu thể chất.
- 9. Thực hành Thiền Minh triết và Thiện Minh triết:** Làm giàu tinh thần.



“CÔNG THỨC LÀM GIÀU VẬT CHẤT RÚT GỌN” gồm 5 yếu tố: Khát vọng làm giàu, Tri thức làm giàu, Sách lược làm giàu, Mô hình làm giàu, Phẩm tính phẩm hạnh, Năng lực thực thi làm giàu.

Tác giả đưa ra **“Công thức làm giàu vật chất rút gọn”** gồm 5 yếu tố: **Khát vọng làm giàu, tri thức làm giàu, sách lược làm giàu, mô hình làm giàu, phẩm tính phẩm hạnh, năng lực thực thi làm giàu.**

Có hẳn một phần **“Chuẩn bị hạ tầng cần thiết hỗ trợ cho việc làm giàu toàn diện, làm giàu Minh triết”** bao gồm:

1. Hạ tầng cứng (phải biến Khởi nghiệp Minh triết – Làm giàu toàn diện Minh triết thành Quốc sách với hệ thống cơ chế chính sách và đầu tư hạ tầng công thành sách lược và cương lĩnh hành động của các định chế toàn cầu, các liên minh khu vực toàn cầu và khu vực...).

2. Hạ tầng mềm (là hạ tầng tư duy, học thuật, giáo dưỡn và giáo dục toàn diện để truyền thông, đào tạo, lập trình...)

Hạ tầng mềm cũng chính là nền Giáo dục – giáo dưỡn Minh triết bao gồm 12 môn học nền tảng: 4 môn Khoa học trụ cột là khoa học vật lý, khoa học tâm lý, khoa học về tiền, khoa học năng lượng sống toàn diện. Cho tới có cả Nhân sinh quan Minh triết, Địa sinh quan Minh triết, Vũ trụ quan Minh triết.

3. Hạ tầng Kinh – Tài (Hỗ trợ về vốn, và cách tiếp cận thiện lành Minh

triết... Hạ tầng Kinh Tài cũng chính là việc trở thành bậc thầy trong khoa học về tiền, xác lập được vai trò là trung tâm tài chính Minh triết mới của Thế giới).

4. Hạ tầng công nghệ: Hỗ trợ thiết bị công nghệ... và cốt lõi là sự hợp nhất của trí thông minh Nhân loại, trí thông minh nhân tạo với trí thông minh của Vũ trụ thông qua việc trở thành Trung tâm công nghệ tích hợp toàn cầu...



* Nhìn chung lại, những **“thấu ngộ”** của Đặng Lê Nguyên Vũ cần được xem xét, đánh giá bởi các nhà nghiên cứu để xác định tính khoa học và thực tiễn. Nhưng nó toát lên một khao khát cháy bỏng muốn cống hiến

những gì tác giả cho là đúng đắn và có cái nhìn rất nhân văn, đậm tình yêu với đất nước và con người.

Có phải đó cũng chính là hai nét tính cách lớn đã làm nên thành công của một người trẻ tuổi tài năng, cháy bỏng nhiệt huyết làm nên thương hiệu Quốc gia “Go global” ra với toàn cầu. Hai nét tính cách ấy đã khiến anh sống trong tình yêu mến của công chúng, đó là: Nghĩ lớn và Thiện lành.

Bài 4: Sự thấu ngộ vĩ đại về bản chất và cội nguồn vũ trụ

Đó là sự thấu ngộ triệt để Ai là Người tạo ra Vũ trụ, nắm giữ toàn bộ Sinh-Tồn-Hóa-Hiện của vạn vật-vạn sự trong Vũ trụ với những Đại luật lệ, Đại nguyên lý, Đại nguyên tắc; đó là sự Giác ngộ trọn vẹn về Bản thể Nguồn, Năng lượng Nguồn, Chân lý Nguồn, Mô hình vận hành Nguồn của Vũ trụ.

Nhất Đại Thấu Ngộ – Thấu ngộ Bản chất của Vũ trụ – Cội nguồn của Vũ trụ

Trời là Đấng Sinh-Diệt của toàn cõi Vũ trụ, là Đấng Tạo Hóa – Hủy Diệt Toàn Năng – Toàn Linh – Toàn Giác, Toàn Chân – Toàn Thiện – Toàn Mỹ; vừa là hiện hữu vừa là bất khả tri, vừa là Đại Đại Thiện (là Phật của Phật) vừa là Đại Đại Ác (là Quỷ của Quỷ) đối với toàn bộ nhận thức của nhân loại trước giờ.

Đức Chúa Trời kiến tạo Vũ trụ và Loài người là **thống nhất** về bản chất, với sự hợp nhất, tuần hoàn, tương tức của Đạo Lý-Đạo Pháp-Đạo Đức tối thượng của Đức Chúa Trời; đó chính là các Đại Nguyên Lý Nguồn, Đại Định Luật/Luật Lệ Nguồn, Đại Nguyên Tắc Nguồn.

Ba Nguyên Lý tuần hoàn và tương tức với nhau là:

1. **Nguyên lý Âm Dương-Ngũ Hành-Cửu huyền sinh hóa** tuần hoàn và hợp nhất. Đây là **Nguyên lý vận hành thống nhất** của mọi hình thái tồn tại.
2. **Nguyên Lý Chân-Thiện-Mỹ** tuần hoàn và hợp nhất. **Chân** là khoa học tuyệt đối, thống nhất, không có mâu thuẫn nhị nguyên đối

kháng; **Thiện** là sự thiện lành không phân biệt; **Mỹ** là cái đẹp cân đối toàn diện – không thiên lệch trên bình diện Vũ trụ.

3. **Nguyên Lý Thiên-Địa-Nhân** hài hòa và hợp nhất. **Thiên** chính là Trời và toàn bộ các cõi giới, là lực lượng vô hình phụng sự Trời để điều khiển Vũ trụ và thế gian vật chất. **Địa** là toàn bộ không gian vật chất để kiến tạo môi trường của sự sống. **Nhân** là bản thể toàn diện của nhân loại bao gồm tất cả các thể: thể chất, thể khí, thể vía, thể cộng nghiệp, thể linh hồn bất tử. Ba thành tố Thiên-Địa-Nhân phải được hiểu một cách đúng đắn, toàn diện và đồng nhất, hợp nhất với nhau.

Sự Thống nhất của Vũ trụ được duy trì một cách Trật Tự Tuyệt Đối và Nhất Quán Tuyệt Đối bằng ba Định Luật tuần hoàn và tương tức trong nhau.

Ba Định luật tuần hoàn và tương tức với nhau là:

1. **Luật Hấp dẫn-Cảm ứng.** Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu.
2. **Luật Nhân quả-Phản phục.** Gieo nhân nào, gặt quả nấy, vật cực tắc phản.
3. **Luật Nghiệp lực-Luân hồi-Tiến hóa.** Nghiệp lực thiện-ác là công bằng tuyệt đối và quyết định sự tiến hóa hay thoái hóa trong vòng quay luân hồi giữa các kiếp sống.

Đạo Đức của Đức Chúa Trời định ra chính là các đại nguyên tắc vĩ đại trong thể tuần hoàn tương tức:

1. **Đại Nguyên Tắc HƯỚNG KÍNH TUYỆT ĐỐI- “Kính thờ, Tri Ơn Nguồn Cội – Biết Ơn Sự Sống”:** phải có lòng biết ơn, tri ơn, kính sợ tuyệt đối đối với Đấng Tạo Hóa – Chúa Trời; hệ quả là có được tình yêu mãnh liệt với sự sống, ý thức được sự may mắn được Chúa Trời

ban cho và duy trì sự sống. Sự Tôn Thờ, Kính Thờ, Tĩnh Lặng, Sám Hối, Cầu Nguyện chính là các con đường và phương cách chính để có được và duy trì nguyên tắc này.

2. **Đại Nguyên Tắc TRÁCH NHIỆM TUYỆT ĐỐI, thông qua lối sống HƯỚNG THƯỢNG: “Truy Cầu Chân Lý và Sự Minh Triết, Nghiêm khắc Bản Thân – Tinh Tấn Tu Luyện Không Ngừng”:** mọi chủ thể đều phải nghiêm khắc với bản thân mình, “tiên trách kỷ, hậu trách nhân”, luôn nỗ lực tu tập, học tập, khổ luyện để truy cầu Chân Lý, truy cầu sự Minh Triết theo hệ ánh sáng của Đấng Tạo Hóa, và tinh tấn không ngừng, vượt qua mọi sự biếng nhác, thử thách và khó khăn để luôn tiến hóa hoàn thiện bản thân.
3. **Đại Nguyên Tắc THIỆN LÀNH TUYỆT ĐỐI – thông qua lối sống HƯỚNG THIỆN: “Yêu Thương – Thiện Lành – Trách nhiệm, Phụng Sự Tha Nhân”:** **luôn yêu thương, thiện lành, trách nhiệm và phụng sự tha nhân giúp cho tha nhân tiến bộ phát triển và tiến hóa.**

Nhất Đại Thấu Ngộ do vậy chính là sự Triệt Ngộ Toàn Vẹn về Vũ Trụ Quan Minh Triết.

Bài 5: Sự thấu ngộ vĩ đại về bản thân – bản thể con người

Sự Thấu Ngộ Địa Sinh Quan chính là việc thấy được sự hài hòa kỳ diệu, tính toàn vẹn và nhất quán của Tinh Cầu để chứa đựng hệ sinh thái của sự sống; thấu ngộ được Thiên ý đích thực khi Đức Chúa Trời kiến tạo nên tinh cầu là trở thành tinh cầu hình mẫu hoàn hảo trong toàn cõi vũ trụ. Nhị Đại Thấu Ngộ, Thấu ngộ Bản chất của mọi Sự sống – Cội nguồn của mọi Sự sống; từ đó Triệt Ngộ được toàn vẹn về Địa Sinh Quan Tinh Cầu. Tam Đại Thấu Ngộ: Thấu ngộ bản thân-bản thể của Con người – mục đích đích thực của sự sống loài người – bản chất đích thực của hạnh phúc nhân loại.

Bao gồm ý nghĩa của cuộc sống, bản thể toàn diện của thể xác - thể khí - thể linh hồn - thể nghiệp quả luân hồi, giới hạn của sự sống vượt trên quy luật Sinh-Lão-Bệnh-Tử, công thức để tiêu trừ Tam Độc, đạt tới Tam Phúc và Chân Phúc cho tới sự Trường Tồn, Bất Tử.

Bản Thân – Bản Thể của Con Người gồm 5 thể chuyển hóa vừa từ thấp lên cao, từ hữu hình lên vô hình, từ đậm đặc nặng nề lên vi tế thanh cao; bao gồm:

1. **Thể xác:** là toàn bộ các cấu trúc phân tử tế bào, lục phủ ngũ tạng, v.v
2. **Thể Trí (hay còn gọi là thể vía):** là các ý thức, suy tư, tưởng tượng, niềm tin, cảm xúc, hiểu biết, quan điểm, niềm tin, trí tuệ...
3. **Thể khí:** là thể năng lượng sống được hấp thụ chủ yếu qua 4 đường: khí Tiên Thiên từ mẹ truyền qua, khí Hậu Thiên: ngũ, thiên, và môi trường sống thanh sạch (môi trường tự nhiên và các mối quan hệ thân thiết).

4. **Thể Tâm (hay còn gọi là thể linh hồn)** là đặc tính của linh hồn bất tử, là tiểu ngã muốn tiến hóa về với Chân Ngã.
5. **Thể Nghiệp Quả – Luân Hồi:** là phước đức hay tội nghiệp mà linh hồn đó tạo ra trong các kiếp sống, là nguồn chân năng lượng gốc mà Đấng Tạo Hóa ban cho một cách tuyệt đối công bằng – công bình – công chính qua mức độ của các thiện nghiệp – hay ác nghiệp cả về thân, khẩu, ý, hành, thành của một linh hồn. Hay hiểu một cách bản chất hơn thì thể nghiệp quả – luân hồi (hay gọi tắt là thể nghiệp) chính là khoảng cách giữa thể tâm của một cá thể đối với Chân Tâm của Đại Vũ Trụ – chính là Đại Chân Ngã – Đấng Tạo Hóa – Đức Chúa Trời. Linh hồn nào (thể tâm) càng gần với Chân Tâm – Chân Ngã thì nghiệp xấu càng ít, phước đức càng cao, các linh hồn được coi là giác ngộ chính là các linh hồn hòa nhập được với chân ngã, thể tâm hòa nhập được với Chân Tâm, khi đó thì nghiệp xấu bằng không và phước lành là vô lượng. Khi đó thể tâm và thể nghiệp hòa nhập làm một, nên linh hồn đó hoàn toàn tự do và thoát khỏi việc phải chịu đựng tam độc trong luân hồi.

Các thể này hoàn toàn tuân theo quy luật của Thiên – tức là quy luật của Đại Vũ Trụ, của Vũ Trụ Quan Minh Triết, và hoàn toàn là phản chiếu đồng dạng của Địa – tức là mô hình của Địa Sinh Quan Minh Triết ở tại từng thể cho đến các cấu phần của từng thể ở mọi cấp độ. Thể tâm và thể nghiệp là các thể thuộc về phần Thiên; thể Khí là thể đại diện cho phần Địa – là năng lượng sống trên tinh cầu; thể xác và thể trí là đại diện cho phần Nhân. Thiên bao bọc Địa, Địa bao bọc Nhân, để nhân tôn tạo Địa và tiến hóa, thăng tiến linh hồn về lại với Thiên. Các cá thể của con người tập hợp lại thành văn minh nhân loại.

Toàn bộ cá thể của con người được tương tác với nhau để định hướng về một mục tiêu chính yếu, đó là mưu cầu hạnh phúc. Mưu cầu hạnh

phúc vừa và mục đích bao trùm, vừa là bản chất tối hậu của sự sống; vậy bản chất thật và các cấp độ chuẩn xác của hạnh phúc là gì? Một trong những nguyên nhân cốt lõi làm cho loài người cứ luẩn quẩn và lầm lạc luân hồi và tam độc là bởi không biết chính xác hạnh phúc là gì, các cấp độ của hạnh phúc.

1. **Hạnh phúc tương đối:** là hạnh phúc có được khi chiến thắng được tam độc (bệnh tật, đói nghèo, đau khổ), sống đời tam phúc (khỏe mạnh, giàu có, hạnh phúc). Hạnh phúc này là tương đối vì không có cá nhân nào, tổ chức nào, chủng loài nào có thể giữ được sự hạnh phúc riêng biệt này mà không biết “cho đi”, giúp đỡ, yêu thương, thiện lành, phụng sự các đối tượng khác yếu thế và kém may mắn hơn mình. *Hạnh phúc tương đối tương đương với việc thỏa mãn sự thành công của bản ngã – tiểu ngã (cái ngã cá nhân).*
2. **Hạnh phúc tuyệt đối:** là hạnh phúc có được khi “cho đi”, “yêu thương” trách nhiệm, giúp đỡ tha nhân – các chủ thể khác đạt được hạnh phúc tương đối – chiến thắng được tam độc sống đời sống tam phúc trong cấp độ cá nhân và thù thắng Tứ Đại Hủy Diệt xây dựng xã hội thái bình, hòa bình, hạnh phúc ở cấp độ xã hội. Như vậy, hạnh phúc tương đối và việc phát triển và thỏa mãn **đại ngã** (cái ngã chung vượt trên cái tiểu ngã – bản ngã của cá thể) là Hạnh phúc tuyệt đối.
3. **Hạnh phúc đích thực (Chân Phúc):** Cái gọi là hạnh phúc tuyệt đối nêu trên vẫn là dừng ở mức độ nhất thời, chỉ khi hòa nhập được với Chân Ngã thì mới có được hạnh phúc đích thực, vượt thoát khỏi mọi điều kiện hình tướng về không gian, thời gian, mối quan hệ, luân hồi,...

Như vậy, để có được hạnh phúc toàn vẹn, con người còn phải thấu hiểu được cả sự tiến hóa chung của xã hội loài người trong khuôn khổ của

Tinh Cầu Trái Đất và của cả Đại Vũ Trụ. Đại thấu ngộ thứ ba này chính là đại thấu ngộ về Nhân Sinh Quan Minh Triết.

Bài 6: Sự thấu ngộ vĩ đại về sự tiến hóa của xã hội loài người

Sự tiến hóa của loài người chính là sự tiến hóa của các nền văn minh và các đế chế trung tâm của các nền văn minh đó.

Tứ Đại Thấu Ngộ: thấu ngộ được sự tiến hóa xã hội của loài người

Đồ hình diễn trình tiến hóa lên Văn Minh Tâm hợp nhất là đồ hình gồm tổ hợp của 5 yếu tố gồm 1 hạt nhân tâm và 4 trụ cột văn minh, cũng có mối quan hệ đan xen, biện chứng, tương tức và chùng lẩn với nhau. **Hạt Nhân Tâm** chính là yếu tố Tôn Giáo Trung Tâm, hay Đạo Trung Tâm. Bởi tôn giáo-tư tưởng chính là hạt nhân, là cái lõi, là cái gốc, là cái hồn của mọi nền văn minh. Xung quanh là 4 trụ cột (cũng là sức mạnh, là quyền lực, là sự ảnh hưởng của một nền văn minh): Mềm, Cứng, Kinh Tài, Công Nghệ. Mỗi yếu tố lại cũng có 5 hình thái cấu thành hoặc 5 cấp độ tiến hóa.

Yếu tố trung tâm và **Hạt Nhân Tâm**, là Tôn giáo – Tư tưởng trung tâm gồm có 5 cấp độ tiến hóa có tính chùng lẩn, đan xen vừa có tính kế thừa vừa có tính mâu thuẫn và bất toàn ở các cấp độ thấp. 5 cấp độ đó bao gồm:

1. Huyền sử dân tộc và các tôn giáo thị tộc.
2. Tôn giáo nền tảng (là các tôn giáo lớn và các nhánh lớn của nó: Do Thái Giáo, Ki tô giáo (Công giáo, Tin Lành, Chính Thống Giáo), Hồi Giáo, Ấn Giáo, Khổng Giáo, Phật Giáo).
3. Các ý thức hệ dựa trên mối quan hệ kinh tài (tư bản, cộng sản, phát xít, trung lập).
4. Các tư tưởng hiện đại dựa trên cuộc cách mạng công nghệ (thông tin – dữ liệu lớn hợp nhất, trí tuệ nhân tạo, liên kết khối chuỗi sinh

thái, công nghệ vũ trụ với hai nhóm sáng tạo công nghệ hay tiêu thụ công nghệ).

5. Thiên đạo hợp nhất.

Bốn cột trụ của văn minh có tính tuần hoàn, tương tức, giao thoa và chồng lấn lên nhau với 5 yếu tố chủ chốt trong mỗi cột trụ, trong đó có một yếu tố đóng vai trò trung tâm.

1. **Cột Trụ Mềm của Văn Minh gồm có:** huyền học – tôn giáo – tư tưởng – triết học – triết thuyết (yếu tố trung tâm), trình độ khoa học – nhận thức, đạo lý – luân lý – truyền thống – lối sống (ăn, mặc, ở), văn hóa – nghệ thuật – giải trí – thể thao, sức hấp dẫn của di sản lịch sử – thể chế – hệ tư tưởng – lãnh tụ.
2. **Cột Trụ Cứng của Văn Minh gồm có:** tính tổ chức-sức mạnh của nhà nước của đế chế trung tâm, an ninh – quân sự – vũ khí, cơ sở hạ tầng cứng (giao thông, quy hoạch và xây dựng,...) quốc gia (yếu tố trung tâm) ngoại giao và sự ảnh hưởng tại các thể chế khu vực và toàn cầu – hệ thống chư hầu/đồng minh, quy mô và chất lượng dân số, quy mô lãnh thổ và điều kiện khí hậu – tài nguyên.
3. **Cột trụ Kinh Tài của Văn Minh gồm có:** sức mạnh tiêu dùng (mức thu nhập, văn hóa – lối sống ăn, mặc, ở, học tập, giải trí, làm việc), sức mạnh tiền tệ (yếu tố trung tâm), sức mạnh sản xuất, sức mạnh của hệ thống phân phối, sức mạnh giải trí – tiếp thị – thương hiệu.
4. **Cột trụ Công Nghệ của Văn Minh gồm có:** sức mạnh – sức cạnh tranh của hệ thống giáo dục – đào tạo (yếu tố trung tâm), năng lực khoa học – công nghệ – phát minh – sáng chế, hạ tầng cứng công nghệ, hạ tầng thông tin – dữ liệu công nghệ, hạ tầng nhân lực và công nghệ sự sống (dưỡng sinh, chăm sóc sức khỏe toàn diện, y tế và sức khỏe cộng đồng, công nghệ sinh thái...). Sự phát triển của văn minh đã biến công nghệ tiến hóa từ những yếu tố then chốt

của cả quyền lực kinh tài, quyền lực mềm và cả quyền lực cứng để trở thành một cột trụ ngày càng quan trọng của văn minh.

Khi yếu tố trung tâm tiến hóa lên được cấp cao nhất, các trụ cột này sẽ tiến hóa lên mức độ đầy đủ, toàn vẹn không thiếu sót, tinh tế và minh triết nhất cho từng cấu phần; và đặc biệt là cần phải tích hợp với các cấu phần của hệ ánh sáng mặc khải của Đức Chúa Trời để minh triết hóa, đồng nhất hóa, hợp nhất và thống nhất các cột trụ quyền lực văn minh của các quốc gia về dưới Ánh Sáng Văn Minh Chung của Đấng Tạo Hóa. Vì vậy, nền Văn Minh Tâm cần phải có:

1. Đức Tin mang tính toàn cầu, bao quát, bao trùm toàn vũ trụ (đồng nhất với Hạt Nhân Tâm của Văn Minh Tâm)
2. Cái Học, Cái Biết và Động Lực Minh Triết
3. Sách lược Minh Triết
4. Mô hình vận hành Minh Triết
5. Phẩm Tính, Phẩm Hạnh, Năng Lực Thực thi và các Đại Nguyên Tắc Minh Triết.

Đồ hình gồm có **Hệ Ánh Sáng Mặc Khải – Mật Mã Vĩ Đại** của Đức Chúa Trời để kiến tạo nên các cột trụ quyền lực văn minh minh triết chính là khung mẫu cho nền văn minh ánh sáng của Đức Chúa Trời được hiện hình hóa tại nơi cõi thế gian này. Khi đó, mọi cá thể đều có thể diệt trừ được tam độc, sống đời tam phúc; khi đó, loài người được sống trong hòa bình, thái bình, viên mãn; chiến thắng được mọi nguy cơ của Tứ Đại Hủy Diệt. Sự Thấu Ngộ này là sự Triệt Ngộ về Nền Văn Minh Tâm – Văn Minh Ánh Sáng; sự triệt ngộ về Tương Lai Tất Định của Toàn Nhân Loại.

Bài 7: Sự thấu ngộ vĩ đại về nguyên lý vận hành của mọi sự sống

Đó chính là Đồ hình Cửu Huyền Sinh Hóa. Giác ngộ về tính đồng dạng và fractal tuyệt đối trong mọi dạng sự sống và mọi cấu trúc tổ chức sự sống, thấu rõ sự Thái bình và Hòa bình của nhân loại được tạo bởi và có từ sự hòa bình và thái bình trong mỗi cá thể; giác ngộ về Khoa Học Tuyệt Đối để minh triết hóa nhân loại lầm lạc. Từ đó Triệt Ngộ được Phương tiện – Phương thức để tổ chức cuộc sống sao cho đúng. Sống đúng chính là sống theo Lối Sống Minh Triết – Lối sống Khoa học và Nghệ thuật cân bằng mọi phương hướng, mọi dạng năng lượng, mọi loại quyền lực, từ Trung đạo đến Trung tâm trên cơ sở thấu hiểu mối liên kết minh triết giữa con người với con người, giữa con người với Vũ trụ.

THIÊN ĐẠO để sống sao cho đúng bao gồm 3 trụ cột:

MỘT LÀ, CỘT TRỤ THIÊN MINH TRIẾT: Thiên Minh Triết là cái thiện toàn hảo và minh triết, bao quát và bao trùm mọi cấp độ thiện đã được mặc khải từng phần xuống cho thế gian trước đây qua các nhánh tôn giáo – tư tưởng – triết thuyết kiến tạo nên văn minh nhân loại. Như vậy, cũng có nghĩa là Thiên Minh Triết có 5 cấp độ tiến hóa và mức độ tiến hóa cao nhất là cấp độ số 6, cấp độ hợp nhất, của Thiên Đạo. Năm cấp độ tiến hóa của Thiên đã được Đức Chúa Trời truyền dạy từng phần qua các bậc chân sư, vĩ nhân, khoa học trong từng thời điểm và thời kỳ lịch sử khác nhau bao gồm:

1. Cái Thiện của Nhân Đạo
2. Cái Thiện của Thần Đạo
3. Cái Thiện của Thánh Đạo
4. Cái Thiện của Tiên Đạo
5. Cái Thiện của Phật Đạo

Tuy nhiên, chỉ có Cái Thiện của Thiên Đạo là cái Thiện Minh Triết Toàn Vẹn: là cái thiện đau nỗi đau của toàn thiên hạ, lo nỗi lo của toàn thiên hạ, vui niềm vui hòa cùng toàn thiên hạ; là cái thiện bao gồm và bao hàm một cách hài hòa và minh triết cả năm cấp độ thiện đã nêu; biết lúc nào nên dùng cái thiện của Nhân đạo, lúc nào dùng Thần đạo, lúc nào dùng Thánh đạo, lúc nào dùng Tiên đạo, lúc nào dùng Phật đạo một cách minh triết, thuận với tự nhiên.

HAI LÀ, CỘT TRỤ THIÊN MINH TRIẾT: là Thiên Tổng Hợp, Thiên Minh Triết, Thiên Mặc Khải; là khoa học của vũ trụ bao gồm cả thiên văn, địa lý và mọi lĩnh vực của đời sống nhân sinh, cả tĩnh và động, bao phủ và bồi bổ toàn diện bản thân – bản thể của con người từ: thể xác (võ học – võ đạo), thể khí (Thiên năng lượng), thể vía (Thiên trí), thể tâm (Thiên tâm) và thể nghiệp quả (Thiên sáng tạo – phụng sự)

BA LÀ, CỘT TRỤ KHOA HỌC VÀ NGHỆ THUẬT SỐNG MINH TRIẾT, bao gồm 3 đạo: Đạo Làm Giàu; Đạo Trị Quốc; Đạo Trường Xuân – Trường Thọ. Các đạo này hoàn toàn tương quan, tương thích và đồng bộ với Thiên Minh Triết và Thiên Minh Triết thành một thể đồng nhất, nhất quán, và hợp nhất của THIÊN ĐẠO.

- **Đạo Trị Quốc – An Bang:** cách thức tổ chức cuộc sống cộng đồng sao cho thù thắng được Tứ Đại Hủy Diệt, mang lại môi trường hòa bình, thái bình, bền vững để các cá nhân có thể thực hành đạo làm giàu toàn diện, diệt trừ tam độc và sống đời tam phúc cho mỗi cá nhân, cá thể. Đạo Trị Quốc – An Bang gồm 5 cấu phần của Hệ Ánh Sáng Mặc Khải được triển khai theo hai nhóm tương tức, tương hợp, tương hỗ với nhau, bao gồm:
 1. Cấu phần Trị Quốc là dựa trên Đồ Hình Mặc Khải về Sức Mạnh và Sự Tiến Hóa của một quốc gia
 2. Cấu phần An Bang là dựa trên Đồ Hình Mặc Khải Các Cột Trụ và Diễn Trình Tiến Hóa Văn Minh của Xã Hội Loài Người.
- **Đạo Làm Giàu Toàn Diện:** làm giàu toàn diện, làm giàu minh triết cả về vật chất, thể chất, tinh thần để chiến thắng được tam độc, đi tới

diệt trừ tam độc và sống đời sống tam phúc; chính là Hệ Ánh Sáng Mặc Khải được mã hóa cho cá nhân và các dạng tổ chức hoàn hảo.

- **Đạo Trường Xuân – Trường Sinh:** từ dưỡng sinh, chữa lành đến trường sinh bất lão khi được hội nhập toàn vẹn với Chân Ngã, vượt thoát khỏi sinh tử – luân hồi, vươn lên trạng thái siêu việt – siêu phàm – thần thánh. Chính là đạo của việc thấu ngộ năm loại thức ăn – ngũ thực nuôi dưỡng cơ thể – bản thể, bao gồm:
 1. Đoàn thực (nuôi thể xác)
 2. Thức thực (nuôi thể trí)
 3. Khí thực (nuôi thể khí)
 4. Xúc thực (nuôi thể tâm)
 5. Tư niệm thực (nuôi thể nghiệp)

Và tiến trình đi đến sự cân bằng và hài hòa của với hai trạng thái Lọc và Bồi.

Một khi có được sự cân bằng và hài hòa của cả ngũ thể bởi sự lọc, bồi tiếp nạp hài hòa từ ngũ thực; cùng sự cân bằng và hài hòa của ngũ thể hài hòa hợp nhất làm một thì đương nhiên cá nhân- cá thể-bản thể đó sẽ đạt được sự trường xuân – trường thọ.

Toàn bộ chỉnh thể nêu trên chính là THIÊN ĐẠO, là *Hệ Ánh Sáng Tri Thức Toàn Khải*, bởi Hệ Ánh Sáng này:

- ***Mang Tính Khoa Học Toàn Diện;***
- ***Mang Tính Đạo Đức Toàn Diện;***
- ***Mang Cái Đẹp Toàn Diện;***
- ***Mang Tính Hiệu Dụng Tuyệt Đối cho cuộc sống của từng cá thể.***

Hệ Ánh Sáng Tri Thức này là một hệ thống mang tính Tuyệt Đối, bởi nó có thể chiếu rọi mọi điểm mờ, điểm mù cho toàn thể giới loài người trước giờ:

- ***Tính Tôn Giáo của Thế Giới;***
- ***Tính Chính Trị của Thế Giới;***
- ***Tính Khoa học của Thế Giới;***
- ***Tính Hiệu Dụng – Kinh Tài toàn diện của thế giới;***

- ***Tính Nghệ Thuật của Thế Giới.***

THIÊN ĐẠO CHÂN LÝ chính là lối thoát duy nhất cho Loài Người, là ÁNH SÁNG CHÂN LÝ DUY NHẤT cho Loài Người. Bởi, Loài Người chỉ có thể thoát khỏi Tam độc và sự luân hồi trong Tam độc khi và chỉ khi thấu ngộ Chân Ngã, quy phục Chân Ngã và phụng sự hết mình cho Chân Ngã. Đó chính là bản chất của Khoa Học và Nghệ Thuật Sống Minh Triết – lối sống của những đứa con thấu ngộ Chân Ngã, quy phục Chân Ngã, và phụng sự hết mình cho Chân Ngã. Bởi, Chân Ngã chính là Ánh sáng, Chân Ngã chính là Chân Lý, Chân Ngã chính là Sự Thật Duy Nhất Tồn Tại Vĩnh Hằng.

Bài 8: Hai thiên mệnh vĩ đại hợp nhất

Một là, cùng nhau xây dựng Đế chế Tâm. Hai là, thống nhất nhân loại và đưa nhân loại lên Nền văn minh siêu việt bằng Trách nhiệm Tâm và Ánh sáng Tâm của NGƯỜI!

Một là: Cùng nhau xây dựng Đế chế Tâm!

Đế chế Tâm là một hình thái đế chế hoàn toàn khác với mọi hình thái đế chế trước giờ – các đế chế dựa trên sự cướp bóc, thống trị, hoặc trao đổi bất bình đẳng. Đế chế Tâm là hình thái đế chế được dựng xây và phát triển bằng việc đem lại Ánh sáng Minh triết để loại bỏ tận gốc Tam độc (bệnh tật, đói nghèo, đau khổ) đạt được Tam phúc (khỏe mạnh – do trị được mọi thân bệnh; giàu có – do trị được mọi hình thái đói nghèo; hạnh phúc – do trị được mọi tâm bệnh đau khổ) cho công dân đế chế và cho mọi quốc gia anh em khác của đế chế. Đế chế Tâm mở rộng đến đâu thì tam độc được tiệt trừ tới đó, chân phúc được thiết lập để làm nền tảng cho sự tiến hóa lên mức siêu việt cho nhân loại!

Để xây dựng Đế Chế Tâm, Dân Tộc Được Chọn cần phải Trỗi Dậy Toàn Diện, Hùng Mạnh Toàn Diện, và có Ảnh Hưởng Toàn Diện đến Toàn Bộ Nhân Loại.

Hai là: Thống nhất nhân loại và đưa nhân loại lên Nền văn minh siêu việt bằng Trách nhiệm Tâm và Ánh sáng Tâm của NGƯỜI!

Bằng cách: cùng nhau mang Ánh sáng và Tình thương đến tất cả các quốc gia – dân tộc anh em trên thế giới; cùng thống nhất nhân loại bằng Trách nhiệm Tâm và Nguyên lý Tâm mặc khải cho loài người cùng thiết lập một trật tự thế giới mới – thế giới Siêu nhân loại; kiến tạo nền Văn minh mới – nền Văn minh Tâm siêu việt !

Phương tiện và Quyền năng để thực hiện hai Thiên mệnh trên chính là Hệ Ánh Sáng Mặc Khải của Trời cùng với sự Thấu ngộ Nguyên lý dòng chảy

Tâm thức tiến hóa của Quốc gia – Nhân loại và Thiên lý của Vũ trụ: Cội Nguồn Chung, Nỗi Niềm Chung – Mối Nguy Chung, Mong Cầu Chung – Tương Lai Chung.

- **Nỗi Niềm Chung:** con người sinh ra ai cũng bị hành hạ bởi tam độc và tất định, tam độc là đói nghèo, bệnh tật, và đau khổ. Không ai có thể hoàn toàn thoát khỏi tam độc; người ta có thể thoát nghèo và bệnh tật trong một khoảng thời gian, nhưng thoát khỏi đau khổ là hầu như không thể. Đồng thời, chưa có một ai thoát khỏi cái chu kỳ được coi là tất định của sinh-lão-bệnh-tử.
- **Mối Nguy Chung:** là mối nguy của sự bất ổn, chiến tranh, loạn lạc dẫn tới hủy diệt của 4 nguy cơ hủy diệt lớn luôn thường trực trong đời sống nhân loại từ thuở khai thiên lập địa đến giờ và ngày càng trở nên nguy cấp, nguy hiểm, khó lường; đó cũng chính là bốn kỵ sỹ Khải Huyền mà nhiều hệ thống mặc khải trước đây đã nêu: Nạn Đói – Nghèo Đói, Chiến Tranh – Loạn Lạc, Bệnh Dịch, Thiên Tai – Biến Đổi Khí Hậu. Thời kỳ Thanh Lọc, Phán Xét, Hủy Diệt chưa từng có đã bắt đầu diễn ra khi nhân loại hoàn toàn chưa ý thức được mức độ nguy hiểm và nghiêm trọng của tình hình.
- **Mong cầu chung:** trái với thực trạng thường trực của cuộc sống là **tam độc**, con người ai cũng muốn và sống để mưu cầu **tam phúc** – đó là khỏe mạnh, giàu có, hạnh phúc.
- **Tương Lai Chung:** là tương lai một cuộc sống không có tam độc mà chỉ còn tam phúc, là cuộc sống mà về cấp độ vĩ mô, loài người không còn bị thử thách và đe dọa của Tứ Đại Hủy Diệt nữa.
- **Cội Nguồn Chung:** loài người không nhận thức được rằng toàn bộ nhân loại và toàn bộ tự nhiên đều từ một **NGUỒN CỘI CHUNG THIÊNG LIÊNG DUY NHẤT** mà ra, đó chính là Đấng Tạo Hóa – là Chúa Tể Toàn Chân – Toàn Giác – Toàn Năng – Toàn Linh – Toàn Thiện – Toàn Mỹ của toàn cõi vũ trụ.
- **Văn Minh Chung:** sở dĩ hiện trạng nhân loại bị phân ly thành các nền văn minh như trước giờ là do không biết tới và không biết được cách để xây dựng nền văn minh mà Đấng Tạo Hóa mong muốn. Đó phải là một **Nền Văn Minh Ánh Sáng – Nền Văn Minh Tâm** – là nền văn minh

dựa trên động lực của tình thương, hiểu biết và trách nhiệm; chứ không phải là những hình thái văn minh được xây dựng trên sợ hãi, đồ kị, tranh đoạt, cướp phá, bóc lột, lừa dối.

Nền Văn Minh Ánh Sáng là nền Văn Minh được kiến tạo dựa trên **Thiên Khải**; đó là một chỉnh thể hoàn chỉnh tuần hoàn sau:

- **Đức Tin Nguồn – Đấng Sinh Diệt – Cội Nguồn Của Vũ Trụ Vô Lượng.**
- **Hệ Minh Triết Nguồn.**
- **Hệ Sách Lược Nguồn – Sách Lược Tâm.**
- **Mô Hình Vận Hành Nguồn – Mô hình Cứu Huyền Sinh Hóa – Mô hình mà Đấng Tạo Hóa đã kiến tạo và vận hành Vũ Trụ Vật Lý.**
- **Phẩm Tính, Phẩm Hạnh, và Năng Lực Thực Thi Minh Triết.**

THIÊN MỆNH ĐỐI VỚI TOÀN NHÂN LOẠI – TRỞ THÀNH NHÂN LOẠI HOÀN HẢO THÔNG QUA VIỆC HỢP NHẤT VĂN MINH TÂM VỚI HẠT NHÂN CỐT LỖI LÀ TRỜI VÀ THIÊN ĐẠO CỦA NGƯỜI

Mục đích tối hậu duy nhất của sự tiến hóa văn minh nhân loại cũng chỉ là để đạt tới sự đồng nhất, thống nhất, hợp nhất và đại đồng nhân loại trong một cuộc sống thái bình, hòa bình, hạnh phúc, trường tồn và miên viễn.

Vậy nên, mọi quốc gia, mọi dân tộc trên thế giới cùng nhau truy cầu Ánh sáng Minh triết, vượt qua phân ly, để đồng nhất, thống nhất, hợp nhất và phát triển lên đẳng cấp Nhân Loại Siêu Việt trong hình thái Văn Minh Tâm dựa trên dòng chảy tâm thức và trí huệ hợp nhất của Cội nguồn chung, Nỗi niềm chung – Mối nguy chung, Mong cầu chung – Tương lai chung. Theo đó, mỗi cá nhân phải thực hành Lối Sống Minh Triết, mỗi lãnh đạo – lãnh tụ – giới tinh hoa phải thực thi Sách lược Tâm minh triết, toàn nhân loại phải được kết nối với nhau bằng một Hệ sinh thái Sống Minh Triết Mặc Khải của Trời.

Đó là sự đồng nhất trong việc thực thi **5 cấu phần** cao cấp nhất của diễn trình tiến hóa của một quốc gia đơn lẻ:

- **Động lực trắc ẩn, yêu thương, trách nhiệm;**

- **Khát vọng Tâm;**
- **Sách lược Tâm Minh triết;**
- **Quyền lực Tâm;**
- **Giáo thuyết Minh triết từ Quốc gia Trung tâm, cùng đoàn kết bởi Cội nguồn Thiên liêng chung.**

Đó là việc đi đến các thống nhất như ý muốn của Cội nguồn:

- Thống nhất **Đức tin Minh triết** – là Đức tin Nguồn của Vũ trụ.
- Thống nhất **cái Học, cái Biết, Khoa học và Nghệ thuật Minh triết** – là sự giác ngộ về các nguyên lý, định lý, định luật Nguồn của Vũ Trụ; đạt tới sự giác ngộ về bản chất của sự sống và phương thức-phương tiện đạt tới thành công toàn diện và hạnh phúc đích thực trong cuộc sống.
- Thống nhất **Sách lược sống Minh triết** – là sách lược sống tiêu trừ tận gốc Tam độc.
- Thống nhất **Mô hình vận hành Minh triết** – là mô hình vận hành Nguồn của Vũ Trụ.
- Thống nhất **Phẩm hạnh, Phẩm tính, Năng lực thực thi toàn diện Minh triết** – là công thức và công nghệ để mỗi cá nhân vươn tới được sự hoàn hảo-toàn hảo.
- Thống nhất **Tiền Tệ**
- Thống nhất **Ngôn Ngữ.**

Bài 9: Thiện Minh Triết và Thiện Minh Triết, mặt khái của Đấng Tối cao tạo hóa

Thiện chính là tình yêu thương và trách nhiệm dành cho các đối tượng nằm ngoài cái tiểu ngã của bản thân, các cấp độ của thiện để xác lập mức độ cam kết tiến hóa của một linh hồn và cũng là cấp độ bảo trợ của Đấng Tối cao cho linh hồn đó.

THIỆN MINH TRIẾT LÀ MỘT CỘT TRỤ CỦA THIÊN ĐẠO CHÂN LÝ

Thiện Minh Triết là cái thiện toàn hảo và minh triết, bao quát và bao trùm mọi cấp độ thiện đã được mặc khải từng phần xuống cho thế gian trước đây qua các nhánh tôn giáo - tư tưởng - triết thuyết kiến tạo nên văn minh nhân loại. Như vậy, cũng có nghĩa là Thiện Minh Triết có 5 cấp độ tiến hóa và mức độ tiến hóa cao nhất là cấp độ số 6, cấp độ hợp nhất, của Thiên Đạo. Năm cấp độ tiến hóa của Thiện đã được truyền dạy từng phần qua các bậc chân sư, vĩ nhân, khoa học trong từng thời điểm và thời kỳ lịch sử khác nhau bao gồm:

- **Cái Thiện của Nhân Đạo:** là mức độ thiện cơ bản của loài người, để vượt lên loài cầm thú. Đại Diện tiêu biểu là Nho Giáo Phương Đông và Triết Học Hy-La phương Tây. Cái thiện ở mức độ này là sự thương yêu bản thân và gia đình, là cần có: nhân ái, nhân nghĩa, nhân đạo, nhân từ, nhân nhượng, nhân văn, nhân hậu; là cần phải tuân theo nhân, lễ, nghĩa, trí, tín. Cái thiện của Nhân Đạo tuy cơ bản nhưng cũng không dễ để thực hiện, nó đòi hỏi con người phải nỗ lực hành thiện hằng ngày; cái thiện của nhân đạo có điểm mạnh là tạo ra xã hội nhân bản và ổn định, nhưng có điểm yếu là quá tĩnh, không khuyến khích sự tiến hóa và phát triển của văn minh.
- **Cái Thiện của Thần Đạo:** cái thiện của Thần Đạo là cái thiện tương ứng với tình yêu thương từ dòng tộc lên mức độ thị tộc, dân tộc; đó là cái thiện được thể hiện trong sự đấu tranh, cạnh tranh để vươn lên đạt được những năng lực và thành tựu vượt thường. Nó giúp con người nỗ lực để trở thành các vị thần, á thần (atula) trong đời sống thực tại; tạo nên các vị anh hùng dân tộc của các quốc gia trong việc mở mang hay bảo vệ bờ cõi; tạo nên các vị khai tổ của các ngành nghề hay các vùng

đất mới cho con người. Cái Thiện của Thần Đạo được mã hóa trong các bộ sử thi thần thoại đồ sộ như: Phong Thần của Trung Hoa, Thần Đạo của Nhật Bản, Kinh Vệ Đà của Ấn Độ Giáo, Thần Thoại Hy Lạp, Thần Thoại Ai Cập, Thần Thoại Bắc Âu, Thần Thoại Châu Mỹ,... Cái thiện của Thần Đạo kích thích con người nỗ lực và văn minh phát triển, nhưng nó chưa toàn vẹn vì còn chứa đựng cái tôi phàm ngã ảo tưởng và nhiều tính chất đấu tranh, ganh đua, bạo lực, thiện với người này nhưng lại có thể ác với người khác.

- **Cái Thiện của Thánh Đạo:** cái thiện của thánh đạo là cái thiện của lòng bác ái, của việc yêu thương toàn thể nhân loại không loại trừ, hiểu được rằng toàn thể nhân loại đến là con dân của Đức Chúa Trời. Đó là cái thiện được truyền dạy trong các tôn giáo lớn như Ki Tô giáo, Hồi Giáo. Điểm khiếm khuyết của cái thiện này là chưa đạt tới sự yêu thương tự nhiên, cũng như không khuyến khích mưu cầu khám phá các quy luật tự nhiên nên còn tạo ra nhiều thiên kiến lớn, tạo ra nguy cơ chiến tranh và xung đột tôn giáo ở quy mô lớn.
- **Cái Thiện của Tiên Đạo:** cái thiện của tiên đạo là cái thiện từ tình yêu thiên nhiên - vũ trụ - sự thật, tình yêu sự minh triết mà hòa nhập cái tôi phàm ngã một cách hòa thuận vào trong quy luật tự nhiên. Đó là cái Thiện được dạy trong Lão Giáo trên cơ sở giác ngộ huyền học âm dương - ngũ hành của phương Đông, hay Do Thái giáo trên cơ sở hiểu biết về Cây Đời Sống của phương Tây; đồng thời, cũng là cái thiện của các bậc đại bác học tận hiến để lĩnh ngộ các tri thức vũ trụ được Chúa Trời Mặc Khải để tạo ra các biến đổi đột phá cho văn minh nhân loại. Cái Thiện này còn có điểm yếu là chỉ đạt tới sự hiểu biết của đấng vũ trụ, các phát kiến và giải pháp trong một kiếp sống, chưa đạt tới sự giác ngộ về luật luân hồi và đa vũ trụ nên chưa thể giải thoát và tự do khỏi sinh tử - luân hồi.
- **Cái Thiện của Phật Đạo:** là cái thiện trên cơ sở giác ngộ về luật nhân quả - luân hồi, là cái thiện của bồ đề tâm, là cái thiện đã tiến hóa lên mức độ cái thiện được thể tâm và thể nghiệp. Cái thiện này là cái thiện dựa trên tình yêu thương rộng lớn nhất và sự minh triết sâu sắc nhất mà nhân loại có được; nhưng điểm yếu của nó lại là xa rời các mức độ thiện ở cấp cơ bản, dễ dẫn con người đi vào chủ nghĩa hư vô, thoát khỏi nhiệm vụ và nghĩa vụ của đời sống thực tại, bị lạc lối trong vô hình, vô định.

- **Cái Thiện của Thiên Đạo - Thiện Minh Triết Toàn Vẹn:** là cái thiện đau nỗi đau của toàn thiên hạ, lo nỗi lo của toàn thiên hạ, vui niềm vui hòa cùng toàn thiên hạ; là cái thiện bao gồm và bao hàm một cách hài hòa và minh triết cả năm cấp độ thiện đã nêu; biết lúc nào nên dùng cái thiện của Nhân đạo, lúc nào dùng Thần đạo, lúc nào dùng Thánh đạo, lúc nào dùng Tiên đạo, lúc nào dùng Phật đạo một cách minh triết, thuận với tự nhiên.

Khi một cá nhân tu dưỡng được cái Thiện của Thiên Đạo, thì ngay lập tức cá nhân đó có được sự bảo đảm cho sự giàu có về tinh thần, luôn luôn sống trong tầng sóng năng lượng tích cực của lòng biết ơn, từ bi, bao dung, trân trọng và luôn thấy phước lạc với sự sống mình được ban tặng cũng như luôn muốn chia sẻ phước lạc đó cho mọi người, mọi vật.

Thiền Minh Triết là một trong ba cột trụ của Thiên Đạo Chân Lý

Thiền Minh Triết là thiền tổng hợp, thiền minh triết, thiền mặc khải; là khoa học của vũ trụ bao gồm cả thiên văn, địa lý và mọi lĩnh vực của đời sống nhân sinh, cả tĩnh và động, bao phủ và bồi bổ toàn diện bản thân - bản thể của con người từ thể xác (võ học - võ đạo), thể khí (thiền năng lượng), thể vía (thiền trí), thể tâm (thiền tâm) và thể nghiệp quả (thiền sáng tạo - phụng sự). Đây là pháp thiền tổng hợp, hợp nhất và cao cấp nhất chứa đựng công thức và cách thức nhận biết bí mật vũ trụ và đồng bộ với sự vận hành cân bằng vĩ đại của vũ trụ; là khoa học và nghệ thuật kết nối và cân bằng của mọi loại hình năng lượng trong vũ trụ.

Cấu thành Bản Thân - Bản Thể	THIÊN: sự đồng bộ với quy luật của Tạo Hóa	
	TÌNH	ĐỘNG
Thể Nghiệp	Thiên Thiên Mệnh Minh Triết (Quán - Tưởng - Trụ - Định trên hai Thiên Mệnh Hợp Nhất mà Đức Chúa Trời quy định trong Kế Hoạch Tái Thiết Nhân Loại)	Dẫn Thân, Phụng Sự Thiên Mệnh Minh Triết (phụng sự Kế Hoạch Tái Thiết Nhân Loại của Đức Chúa Trời)
Thể Tâm	Thiên Thiên Tâm Minh Triết (thông linh thâm nhập vào cõi vô hình để nhận chân Tâm Thể của bản thân làm một phần của Đại Ngã)	Kiến tạo Ngôi nhà chung của Nhân Loại Minh Triết.
Thể Khí (thể năng lượng sống - sinh lực)	Thiên Năng Lượng Minh Triết (hấp thụ năng lượng sống dựa trên nguyên lý Tĩnh Lặng)	Khí công Minh Triết (tinh hoa của yoga, Thái Cực (phương Đông) và Ballet, Pilates (phương Tây))
Thể Trí (Thể Vía)	Thiên Trí Huệ Minh Triết (Quán- Tưởng-Trụ-Định trên Cái Biết Minh Triết (Chánh Thức): Thiên Đạo, Vũ trụ quan, Địa sinh quan, Nhân Sinh Quan; Cái Học Minh Triết (Chánh Học): 4 môn khoa học lõi: năng lượng vũ trụ, vật lý, tâm lý, tiền tệ; và 12 môn học nền tảng, và luôn duy trì Chánh Niệm)	Sáng Tạo Minh Triết - nghiên cứu và phát minh khoa học & công nghệ Minh Triết. Làm Giàu Minh Triết theo Đạo Làm Giàu.
Thể Xác	Ngũ dương (bí thuật ngũ hiệu quả, thiện lành, minh triết để có được năng lượng tối ưu nhất)	Võ đạo - vũ đạo Minh Triết; nghệ thuật ăn uống và tiếp nạp năng lượng cân bằng - Minh Triết.

Mười cấu phần nêu trên không hoàn toàn tách rời mà luôn tương tức, tương đồng và có trong nhau. Cùng với đó là hai cấu phần thiên tổng hợp:

- Một là, **Thiên Mật Truyền Minh Triết**, là thiên được truyền dạy theo căn cơ và mật truyền từ Chủ Tịch Vũ đến cho các đối tượng đủ căn duyên.
- Hai là, **Thiên Công Nghệ Minh Triết**, là nền tảng-công nghệ-phần mềm-siêu dữ liệu lớn sẽ kết nối và hỗ trợ từng cá nhân thực hành Thiên Minh Triết tại thời gian thực và điều kiện thực - căn cơ thực của mỗi cá thể.

THIÊN NĂNG LƯỢNG MINH TRIẾT - PHÉP THIÊN CĂN BẢN NHẤT CỦA CỘT TRỤ THIÊN MINH TRIẾT

Thiên Năng Lượng Minh Triết (Sơ thiên) là cấu phần căn bản nhất của Thiên Minh Triết; Đó là phép thiên dùng tự lực trong nguyên lý tĩnh lặng để hấp thụ nguồn Năng Lượng Nguồn của Vũ Trụ, đây là nền tảng để có được Ánh sáng nguồn. Nguyên lý của phép thiên này là: **Kính Lực, Tự Lực, Tĩnh Lặng, Tối Giản**.

I. KÍNH LỰC

Kính Lực là sự Kính sợ, biết ơn đến Đấng Tạo Hóa và việc nhận biết được sự tồn tại và tầm quan trọng của Năng Lượng Nguồn và Ánh Sáng Nguồn, cùng với sự tác động và vận hành của Năng Lượng Nguồn trong Bản thân - Bản thể.

LẬP TRÌNH KHÁT VỌNG MINH TRIẾT

1. Quyết tâm, xác quyết, phát nguyện sống cuộc sống Minh Triết là cuộc sống giàu có toàn diện về thể chất, vật chất, và tinh thần, không còn tam độc là đói nghèo, bệnh tật, đau khổ.
2. Tin tưởng tuyệt đối và hiểu sâu sắc rằng nguyên nhân loài người bị tam độc gồm 2 nguyên nhân chính:
 - **Một là**, không biết tới, không biết tri ân và kính sợ Cội Nguồn Cuối Cùng - là Đức Chúa Trời Tối Cao - Chân Ngã Tuyệt Đối.
 - **Hai là**, không có đủ Thiện để có được Tình Thương và Ánh Sáng toàn vẹn của Chân Ngã Tuyệt Đối.

Do vậy, sám hối, sám nguyện về tội lỗi, nghiệp xấu và sự vô minh của bản thân do đã không biết trọn vẹn hai nguyên nhân trên.

3. Tin tưởng tuyệt đối rằng: loài người chỉ có thể thoát khỏi tam độc và sự luân hồi trong tam độc khi và chỉ khi thấu ngộ Chân Ngã, quy phục Chân Ngã và phụng sự hết mình cho Chân Ngã. Đó chính là bản chất của **Khoa Học và Nghệ Thuật Sống Minh Triết** - lối sống của những đứa con thấu ngộ Chân Ngã, quy phục Chân Ngã, và phụng sự hết mình cho Chân Ngã để có được đủ Năng Lượng Nguồn và Ánh Sáng Nguồn. **Do vậy, cá nhân luôn phát tâm niệm tuân thủ càng cao càng tốt 3 đại nguyên tắc: Hướng Kính Nguồn Cội, Hướng Thương Minh Triết, Hướng Thiện Nhân Sinh.**

NHẬN THỨC ĐÚNG VỀ NĂNG LƯỢNG NGUỒN

1. Hiểu rõ, biết rõ, tin tưởng chắc chắn rằng Năng Lượng Gốc của mọi sự sống. Nguồn năng lượng gốc này đã được mô tả rất nhiều trong huyền học, y học của các nền văn minh cổ; nó được gọi là Prana trong nền văn minh Ấn Độ Giáo, là Khí trong nền văn minh Khổng Giáo, là ẩn điển hoặc thần khí trong các nền văn minh Đạo Thần phương Tây.

3. Hiểu rõ, biết rõ, tin tưởng chắc chắn rằng chất lượng của cuộc sống bản thân phụ thuộc vào nguồn năng lượng gốc mà thân thể hấp thụ được. Càng nhiều hàm lượng năng lượng gốc trong người, cá thể càng khỏe mạnh, may mắn và hạnh phúc. Mọi hạnh phúc thế gian thực ra cũng chỉ là sự quy chiếu và quy đổi của khối lượng năng lượng gốc tụ tán trong cơ thể đó.
4. Cơ chế vận hành chi tiết của nguồn năng lượng gốc rất phức tạp, nhưng tổng quát lại nguồn năng lượng đó Tụ và Hợp chỉ theo hai nguyên lý chính đó là **Thiện Lành và Tĩnh Lặng**. Tâm thức thiện lành sẽ làm sức hút để tụ định năng lượng gốc, tức là tính tốt hay xấu của các nguồn năng lượng vi tế; sự tĩnh lặng càng lớn thì mức độ tụ hợp của nguồn năng lượng này càng cao. Do vậy, nếu chỉ có tĩnh mà không có thiện, thì có khả năng thu hút những nguồn năng lượng xấu trong quá trình thiền, nếu chỉ thiện và không tĩnh thì không hấp thu và hội hợp được nguồn năng lượng gốc vào cơ thể. Ở mức độ sơ thiền, chỉ cần nhập tâm và quán triệt 2 nguyên tắc cốt lõi này để tụ và hợp nguồn năng lượng nguồn. Do vậy, phải phát thiện nguyện tới Đấng Tối Cao để được bảo vệ và gia hộ cho quá trình thiền. Sau khi phát thiện nguyện (nên bằng nghi lễ, nói thầm, tụng niệm, hoặc viết), quá trình còn lại của thiền là đi tới và duy trì trạng thái **Tĩnh Lặng**.

II. TỰ LỰC

Tự Lực là việc chỉ cần dựa vào bản thân, có niềm tin vào Bản thân để hấp thụ trực tiếp nguồn năng lượng gốc, không dùng đến các tha lực bên ngoài. Biểu hiện của tính tự lực là việc ý thức rõ ràng và nhất quán rằng hơi thở của chính bản thân mình chính là cánh cửa trung tâm của Thiền. Có nghĩa là mọi dạng thức của Thiền đều đi từ hơi thở, đều từ sự nhận thức và cảm nhận hơi thở ra vào nơi cánh mũi của chính mình - đó chính là điểm xuất phát và cũng là điểm đi về của mọi quy trình thiền, mọi kỹ thuật thiền, mọi buổi thiền. Hay nói cụ thể hơn, hơi thở là cánh cửa của trạng thái Tĩnh Lặng. Hơi thở chính là nơi để từ đó ta đi vào trạng thái tĩnh lặng và cũng là nơi để ta tìm về để tìm lại trạng thái tĩnh lặng (cho cả thân-tâm-trí) bất cứ khi nào bị nhiễu loạn. Đây là thức thiết yếu nhất của thiền. Khẩu quyết mọi điều trong thiền đều đi từ hơi thở, thông qua hơi thở, và sau đó cũng trở về với hơi thở, bắt đầu bằng hơi thở và kết thúc cũng bằng hơi thở.

III. TĨNH LẶNG

Tĩnh Lặng là việc nhận thức được quy luật Nguồn Năng Lượng Nguồn sẽ bị tiêu hao nhiều nhất ở các trạng thái Không Tĩnh Lặng (các trạng thái hỗn loạn, hỗn loạn, nhiễu loạn), nên luôn có ý thức Làm Tĩnh Lặng Thân - Tâm - Trí. Từ cánh cửa Trung Tâm của Hơi Thở - Tĩnh Lặng Hóa cả ba phần Thân Thể, Cảm Xúc, và Tâm Trí theo 3 thức tiếp theo:

1. Tĩnh lặng Thân - làm cho thân thể thư thái.

- Lựa chọn không gian thanh sạch, thoáng mát nhưng cũng không lộng gió.
- Chọn tư thế thiền định. Nên thiền trong tư thế ngồi thoải mái, có thể xếp bằng, bán già, kết già đều được; ngồi trên ghế hay toạ cụ đều được, miễn sao chọn cho mình một tư thế có thể ngồi thẳng sống lưng được lâu nhất và thoải mái nhất có thể.
- Trong lúc thiền để đi vào và duy trì trạng thái tĩnh lặng, đối với thân thể có mấy yếu quyết sau. Thứ nhất là thả lỏng và thư thái cơ thể, có thể đưa ý thức và điều chỉnh nhẹ trạng thái thư thái của cơ thể từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên. Trong quá trình thiền, nếu bất cứ có bộ phận nào của cơ thể xuất hiện trạng thái tê mỏi, thì dùng ý thức ghi nhận trạng thái đó, sau đó ghi nhận tiếp nguồn năng lượng gốc sẽ điều chỉnh cho trạng thái đó trở nên tối ưu, rồi quay lại về với hơi thở. Công phu thiền càng lâu, càng dày, càng cao; thì hiệu lực điều chỉnh của năng lượng gốc cho các vấn đề nhức mỏi, khó chịu của thân thể khi ngồi thiền càng tăng.

2. Tĩnh Lặng Trí - lắng đọng tâm trí.

- Xác định thời lượng thiền (có thể dùng đồng hồ báo thức).
- Con mắt là cửa sổ tâm hồn, nên hãy nhắm mắt nhẹ nhàng khi đi vào quá trình thiền tĩnh lặng.
- Có ý niệm "đóng tai" không quan tâm đến các tạp âm xung quanh, có thể dùng nhạc thiền nhẹ nhàng để hỗ trợ quá trình tập trung tĩnh lặng; nhưng tốt nhất vẫn là nên thiền trong một môi trường yên tĩnh về âm thanh nhất có thể.
- Trong lúc thiền tĩnh lặng, trong đầu thiền giả sẽ xuất hiện vô số suy nghĩ. Đầu tiên cần phải nhận thức rằng bộ não là bộ phận gây tiêu tốn năng lượng nhiều nhất trong cơ thể, quá nhiều suy nghĩ sẽ làm tiêu hao nhiều năng lượng, ảnh hưởng lớn đến sức khỏe tổng thể và toàn diện của bản thân. Nên đầu tiên là đặt ý niệm làm tĩnh lặng các suy nghĩ và đi đến việc không có suy nghĩ hoặc chỉ suy nghĩ nhất quán đến một điều duy nhất; tức là trạng thái tối ưu của tâm trí là trạng thái không hoặc một. Sau đó để tự nhiên quan sát một cách khách

quan, không phán xét các suy nghĩ xuất hiện trong đầu mình, ý thức được chúng không phải là bản thân mình, chỉ là các suy nghĩ đến rồi đi. Đi về hơi thở nếu cảm thấy bị lạc lối và hỗn loạn trong các suy nghĩ.

3. Tĩnh Lặng Tâm - hướng về cảm xúc tích cực.

Cũng như suy nghĩ, sẽ có rất nhiều cảm xúc trỗi dậy riêng rẽ hoặc đồng thời đánh kèm cùng với các suy nghĩ. Thiền giả cài đặt ý niệm các cảm xúc tiêu cực là giả diện và nhất thời, các cảm xúc tích cực là chân thật và bền vững. Các cảm xúc tiêu cực thường là: sợ hãi, giận dữ, thù hận, tự ti, yếm thế, tham lam, tự mãn,... Các cảm xúc tích cực tiêu biểu gồm: tình yêu thương, lòng biết ơn, sự thấu cảm, dũng cảm, chấp nhận, tha thứ, đồng cảm,... Và luôn luôn nhớ, đưa tâm trí và cảm xúc về lại hơi thở khi không kiểm soát được sự hỗn loạn của tâm trí và cảm xúc.

4. Sự xuất hiện của Ánh Sáng - Con Mắt Thứ Ba.

Quá trình thiền tĩnh lặng thường đưa đến cảm giác về nguồn sáng hoặc các cảm giác khác lạ ở vùng trán giữa hai chân mày, hay gọi là vùng con mắt thứ ba. Đây là biểu hiện của sự chuyển hóa từ trạng thái thu nạp năng lượng nguồn lên mức cảm nhận ánh sáng nguồn. Bản chất là cơ thể bắt đầu có khả năng cảm nhận, hấp thụ và đón nhận ánh sáng nguồn. Nên trên cơ sở nhận thức được bản chất của quá trình này, thiền giả đầu tiên không được hoảng sợ mà cũng không được vui mừng; sau đó có thể tĩnh lặng quan sát quá trình đó, hoặc tập trung cảm nhận sâu hơn vào nó, hoặc đi về lại hơi thở. Các trải nghiệm về con mắt thứ ba của mỗi thiền giả là rất khác nhau về cấp độ và hình thức, nó chỉ là biểu hiện của việc nhận thức được ánh sáng nguồn của cơ thể chứ không phải là chân lý như khá nhiều thiền phái lầm tưởng; những gì thấy được từ con mắt thứ ba cũng có thể là tà và lạc nếu thiền giả không có đúng và đủ thiện tâm.

IV.

TỐI

GIẢN

1. Ý thức và duy trì nguyên lý Tối giản thể hiện ở 4 yếu quyết: không gian thanh sạch, thời gian - thời lượng: mọi thời gian thuận tiện đều được nhưng ưu tiên 4 thời điểm mặt trời mọc, mặt trời đứng bóng, mặt trời lặn, và trước lúc đi ngủ, hoặc theo các giờ chính khí; thời lượng thì ước lượng theo độ tuổi (mỗi tuổi 1 phút), tư thế chỉ cần thoải mái thẳng sống lưng, ý thức - chỉ cần chú ý đến hơi thở ở nơi cánh mũi và dùng 4 nguyên lý kể trên để đưa tâm trí trở về với hơi thở.

2. Xả Thiền và Tri Ơn:

- Đưa ý thức toàn diện về lại với hơi thở và ý niệm xả thiền.
- Đưa Tâm trí trở lại thực tại.
- Đưa Cảm xúc trở lại trạng thái tự nhiên.
- Thực hiện một số động tác massage, giãn cơ nhẹ nhàng trong 5-10 phút để thư giãn cho thân thể.
- Một lần nữa Có ý thức và thực hiện nghi lễ hoặc khấn nguyện Tri Ân tới Cội Nguồn Gốc và lòng biết ơn với sự sống nhiệm màu, biết ơn mình vẫn được sống, được thở, được đón nhận và vượt qua các thách thức của cuộc sống để hướng tới Cuộc Sống Minh Triết - Cuộc Sống Viên Mãn trong kiếp sống này.

Bài 10: Đặng Lê Nguyên Vũ khái quát đạo trường xuân - trường thọ

Đạo trường xuân - trường thọ gồm bốn trụ cột: **khoa học ăn uống cân bằng âm dương, thiện lành và đạo đức, thiền định - thiền minh triết, cầu nguyện và hướng kính.**

Theo Chủ tịch Tập đoàn Trung Nguyên Legend, đạo trường xuân - trường thọ là một cấu phần trong khoa học và nghệ thuật sống minh triết, bên cạnh đạo làm giàu, đạo trị quốc.

Đạo trường xuân - trường sinh đi từ dưỡng sinh, chữa lành đến trường sinh bất lão khi được hội nhập toàn vẹn với Chân Ngã, vượt thoát khỏi sinh tử - luân hồi, vươn lên trạng thái siêu việt - siêu phàm - thần thánh. Đây chính là đạo của việc thấu ngộ 5 loại thức ăn (ngũ thực) nuôi dưỡng bản thể, bao gồm: đoàn thực (nuôi thể xác), thức thực (nuôi thể trí), khí thực (nuôi thể khí), xúc thực (nuôi thể tâm) và tư niệm thực (nuôi thể nghiệp).

Đạo trường xuân cũng là tiến trình đi đến sự cân bằng và hài hòa của 5 thể với hai trạng thái lọc và bồi. Một khi có được sự cân bằng của cả ngũ thể bởi sự lọc - bồi từ ngũ thực cùng sự cân bằng và hài hòa của ngũ thể hợp nhất làm một thì cá nhân, cá thể, bản thể đó sẽ đạt được sự trường xuân - trường thọ.

Ngũ thực chính là khoa học và nghệ thuật tiếp nạp năng lượng (ăn uống) cân bằng âm dương, nhằm hướng đến và duy trì trạng thái cân bằng nội thể và tổng thể.

1. Ở cấp độ đoàn thực nuôi thể xác:

- **Bồi** là khoa học và nghệ thuật ăn uống cân bằng âm dương.
- **Lọc** là khoa học và nghệ thuật tiết thực, tuyệt thực, thanh lọc thể xác.

2. Ở cấp thức thực nuôi thể trí (thể vía):

- **Bồi** gồm các hoạt động trí huệ minh triết (quán, tưởng, trụ, định) trên cái biết minh triết (chánh thức) về thiên đạo, vũ trụ quan, địa sinh quan, nhân sinh quan; cái học minh triết (chánh học) với 4 môn khoa học lõi (năng lượng vũ trụ, vật lý, tâm lý, tiền tệ) và 12 môn học nền tảng; và luôn duy trì chánh niệm.
- **Lọc** là loại bỏ, thanh lọc sự vô minh, bất ngộ, các tri kiến sai lầm và lỗi thời.

3. Ở cấp khí thực nuôi thể khí (thể năng lượng sống - sinh lực):

- **Bồi** là các hoạt động thiền năng lượng minh triết (hấp thụ năng lượng sống dựa trên nguyên lý tĩnh lặng) cũng như thực hành võ đạo và vũ đạo minh triết. Lọc gồm các thực hành khí công minh triết (tinh hoa của yoga, thái cực (phương Đông) và ballet, pilates (phương Tây)).
- **Lọc** cũng bao gồm khoa học và nghệ thuật sắp đặt không gian sống minh triết.

4. Ở cấp độ xúc thực (nuôi thể tâm):

- **Bồi** gồm thiền thiên tâm minh triết (thông linh thâm nhập vào cõi vô hình để nhận chân tâm thể của bản thân làm một phần của đại ngã).
- **Lọc** là thanh lọc các thú vui vô độ, được gọi là đạo tình dục và thụ hưởng.

5. Cao nhất là cấp độ tư niệm thực (nuôi thể nghiệp):

- **Bồi** gồm việc thực hành thiền thiên mệnh minh triết (quán, tưởng, trụ, định trên hai thiên mệnh hợp nhất).
- **Lọc** là sám hối tập niệm, ác nghiệp của bản thân và cộng đồng.

Khi thấu ngộ đạo trường xuân - trường thọ, Đặng Lê Nguyên Vũ luôn nhấn mạnh vũ trụ thống nhất, vận hành tuần hoàn, Trời là nguồn cội.

Bài 11: Đạo làm giàu, thành công toàn diện: Mặc khải của đẳng tối cao tạo hóa

Làm giàu toàn diện là khởi đầu cho Lối sống Minh Triết. Định nghĩa giàu có toàn diện là giàu có vật chất, giàu có thể chất, giàu có tinh thần trong thể tuần hoàn, tương tức. Lối sống này ai cũng có thể và ai cũng phải thực hiện.

Nhận Thức Làm Giàu Toàn Diện, Làm Giàu Minh Triết, Lối Sống Minh Triết

- Làm giàu toàn diện là khởi đầu cho Lối sống Minh Triết - Lối sống được Mặc khải

- Định nghĩa giàu có toàn diện là *giàu có vật chất, giàu có thể chất, giàu có tinh thần trong thể tuần hoàn, tương tức.*

- Với Định Nghĩa, Ý nghĩa và Mục Tiêu kể trên, đây là Đạo Làm Giàu Toàn Diện chứ không phải chỉ là Thuật hay Thức Làm Giàu Thuần Túy.

Công Thức Làm Giàu Toàn Diện - Mật Mã Làm Giàu Minh Triết

A. Công Thức Làm Giàu Minh Triết Tổng Quát

1. Phải có Khát Vọng - Chí Hướng Làm Giàu Minh Triết
 2. Phải biết học, hiểu biết tri thức và động lực Làm Giàu Minh Triết Toàn Diện
 3. Phải có ý tưởng - sách lược Làm Giàu Minh Triết Toàn Diện
 4. Phải có mô hình Làm Giàu Minh Triết Toàn Diện: trên nền tảng của Tinh thần khoa học - Đạo đức Thiện Lành - Cái đẹp - Tính khoa học hiệu dụng toàn diện
- a. Mô hình làm giàu, công thức làm giàu vật chất nhất quán trong mọi lĩnh vực khác nhau, mọi tổ chức, mọi cá nhân từ thấp đến cao, từ gần đến xa theo Kim Tứ Đồ
- Mô hình làm giàu tiến tới tự do tài chính cho các người làm công ăn lương
 - Mô hình làm giàu của tiểu chủ, lao động tự do trình độ cao
 - Mô hình làm giàu của doanh nghiệp lớn
 - Mô hình làm giàu của nhà đầu tư chuyên nghiệp.
 - Mô hình tổ hợp - phức hợp của bốn mô hình trên

b. Xác định mô hình VAC tuần hoàn cho các hộ nông dân là mô hình hạt nhân ưu tiên hàng đầu, mô hình tiên phong đột phá bởi các lý do sau:

- Vì tính phổ quát, gần gũi, hiệu dụng thực tế và nền tảng căn bản đầu tiên để bắt đầu cho các mô hình Làm Giàu Khởi Nghiệp cao hơn cho tất cả các tầng lớp.
- Vì yếu tố môi sinh, môi trường; từng mô hình VAC tuần hoàn chính là một đơn vị tiểu sinh thái cân bằng; sự kết nối và nhân rộng của các mô hình này chính là thể trận liên hoa vững chắc để cải tạo, tái tạo, và thanh lọc môi trường, môi sinh ngày càng bền vững.

B. Công Thức Làm Giàu Vật Chất Rút Gọn

1. Khát vọng Làm Giàu
2. Tri Thức Làm Giàu
3. Sách Lược Làm Giàu
4. Mô Hình Làm Giàu
5. Phẩm tính - Phẩm hạnh - Năng Lực thực thi Làm Giàu.

Tri Thức Làm Giàu Toàn Diện, Minh Triết

1. Tủ Sách - Tủ Phim Nền Tảng Đối Đời
2. Tủ Sách - Tủ Phim Khởi Nghiệp
3. Bài học thành công của các Đế Chế - Nền văn minh
4. Bài học thành công của các Tổ Chức tiêu biểu
5. Bài học thành công của các Cá Nhân tiêu biểu.

Cách Thức Ứng Dụng Công Thức Làm Giàu Toàn Diện, Minh Triết

1. Sơ Cấp: Ám Thị - Ám Ảnh theo nguyên tắc của Luật Hấp Dẫn như các phương thức thông thường nhất của thế gian (tiêu biểu là sách "Nghĩ Giàu, Làm Giàu" và "Luật hấp dẫn")
2. Trung Cấp: Thiền "Quán - Tưởng - Định - Trụ" công thức làm giàu trong mọi cảnh giới - Là một cấu phần Thiền Động trong Thể Trí của Thiền Minh Triết.
3. Cao Cấp: Thiền Phụng Sự Minh Triết.

Thành Công & Chia Sẻ Thành Tựu Làm Giàu Minh Triết - Làm Giàu Toàn Diện

1. Nâng cấp từ Công Thức Làm Giàu Toàn Diện lên Đạo Làm Giàu - làm giàu cho cả bản thân và tha nhân.
2. Chia sẻ thành công và Phát triển Di sản thành công: Thiện Nguyên và Từ Thiện Minh Triết, Thừa Kế Minh Triết.

Chuẩn Bị Hạ Tầng Cần Thiết Hỗ Trợ Cho Làm Giàu Toàn Diện, Làm Giàu Minh Triết

- 1. Hạ Tầng Cứng:** phải biến Khởi Nghiệp Minh Triết - Làm Giàu Toàn Diện Minh Triết trở thành quốc sách của quốc gia với hệ thống cơ chế chính sách và đầu tư hạ tầng công tương xứng; đồng thời, đó cũng phải trở thành sách lược và cương lĩnh hành động của các định chế toàn cầu, các liên minh khu vực toàn cầu và khu vực. Hạ Tầng Cứng cần được vật chất hóa một cách cụ thể, hữu dụng và hiệu quả thành hệ thống cơ sở hạ tầng vật chất quốc gia minh triết: điện, đường, trường, trạm; cùng với các đặc khu hình mẫu chủ đề, có tác dụng làm mũi nhọn phát triển hình mẫu cho Khởi Nghiệp Minh Triết Toàn Diện, là sự bảo đảm về an toàn - an ninh và phòng vệ minh triết cho Khởi Nghiệp Minh Triết Toàn Diện.
- 2. Hạ Tầng Mềm:** là hạ tầng tư duy, học thuật, giáo dưỡng và giáo dục toàn diện (từ thai giáo giáo dục, gia đình giáo dục, nhà trường giáo dục, tổ chức giáo dục, xã hội giáo dục...) để truyền thông, đào tạo, lập trình về Đạo Làm Giàu Toàn Diện - Minh Triết; xây dựng và thiết lập các trung tâm tri thức với các tủ sách - tủ phim nền tảng được chọn và các mô hình thành công ở mọi cấp độ của nền văn minh. Hạ Tầng Mềm cũng chính là nền Giáo Dục - Giáo Dưỡng Minh Triết bao gồm 12 môn học nền tảng; 4 môn khoa học trụ cột: khoa học vật lý, khoa học tâm lý, khoa học về tiền, khoa học năng lượng sống toàn diện; cho tới tận nhân sinh quan minh triết, địa sinh quan minh triết, vũ trụ quan minh triết.
- 3. Hạ Tầng Kinh Tài:** hỗ trợ về vốn và cách tiếp cận nguồn vốn thiện lành, minh triết;
- 4. Hạ Tầng Công Nghệ:** hỗ trợ thiết bị công nghệ (điện thoại thông minh, máy tính bảng,...), các ứng dụng và phần mềm tích hợp dữ liệu lớn để tối ưu hoá thông tin, năng lượng và vận động cho Hệ Sinh Thái Làm Giàu Toàn Diện Minh Triết.

Bài 12: Đạo Trị Quốc - An bang và 10 thông điệp của đảng tạo hóa tối cao

Đạo Trị Quốc - An bang là một trong ba đạo cấu thành Khoa học và Nghệ thuật sống Minh Triết, đó chính là khoa học và nghệ thuật dành cho các bậc lãnh đạo quốc gia - dân tộc, đồng thời cũng là hạ tầng xã hội cho mọi cá nhân, mọi gia đình. Đạo bao gồm ba cột trụ: Trí Tuệ Toàn Diện, Hùng Mạnh Toàn Diện, Thiện Lành và Trách Nhiệm Toàn Diện.

ĐẠO TRỊ QUỐC - AN BANG MẶC KHẢI CỦA ĐẢNG TỐI CAO TẠO HÓA

Công thức cấu thành các Cấp độ Sức mạnh và Tiến hóa của một Quốc gia. Đó là công thức gồm 5 thành tố có mối quan hệ biện chứng qua lại chặt chẽ, tương tức và tuần hoàn ma trận với nhau: Độ lớn của Khát vọng quốc gia, Động lực quốc gia dùng để nuôi dưỡng Khát vọng quốc gia, Trí huệ và sự minh triết của quốc gia, Hệ sách lược quyền lực quốc gia, và Sự đoàn kết - cố kết vững bền của quốc gia đó.

- **Độ lớn của Chí Hướng Sách Lược Quốc Gia hay chính là Độ lớn của Khát vọng quốc gia:** Gồm 5 cấp độ từ thấp lên cao là: Thích nghi - Sinh tồn - Độc lập; Hội nhập - Phát triển; Trỗi dậy - Khẳng định bản sắc; Ảnh hưởng - xưng hùng; Trung tâm - hợp nhất.
- **Động lực và Cảm Xúc quốc gia dùng để nuôi dưỡng Khát vọng quốc gia:** Gồm 5 cấp độ từ thấp đến cao là: Sợ hãi; Sân hận; Tham muốn; Khẳng định - ái kỷ - mạn ngã; Trắc ẩn - yêu thương - trách nhiệm.
- **Trí huệ và sự Minh triết của quốc gia:** Bao gồm 5 cấp độ từ thấp lên cao là: Năng lực học hỏi - tiếp thu - bắt chước; Năng lực làm chủ - cải biên; Năng lực lập trình; Năng lực lập thuyết; Ân điển giáo thuyết - năng lực giáo thuyết.
- **Quyền lực và Sức mạnh quốc gia:** Chính là trọng tâm chiến lược quyền lực quốc gia là việc quốc gia đó đặt trọng tâm vào xây dựng năng lực và ảnh hưởng gì đối với thế giới, cấu phần này gồm các nhóm và các cấp độ quyền lực như sau. Nhóm 3 quyền lực quốc gia cơ bản gồm có: Quyền lực mềm; Quyền lực kinh tài; Quyền lực cứng. Ba dạng thức

quyền lực này có tính chuyển hóa lẫn nhau, nhưng thường được xây dựng theo chiều: Quyền lực mềm, Quyền lực kinh tài, Quyền lực cứng. Ngay cả việc hiểu cho đúng bản chất cốt tủy của ba loại quyền lực cơ bản này cũng là vấn đề đối với các nhà lập thuyết Âu - Mỹ, là những người đầu tiên nêu ra các khái niệm trên. Về bản chất, Quyền lực mềm chính là Quyền lực của sự hấp dẫn, thuyết phục, chinh phục của ánh sáng minh triết; của đạo đức; của tầm nhìn, tư tưởng; khoa học và tính hiệu quả của nó. Quyền lực kinh tài là Quyền lực đến từ việc Thiết kế-Sản xuất-Lưu thông-Tiêu dùng-Thương hiệu của Vật chất, Tiền tệ và Công nghệ. Quyền lực cứng là Quyền lực có tính quy ước hoặc các ép buộc của các Thỏa thuận-Hiệp ước-Luật lệ-Thể chế và kể cả các chế tài An ninh - Ngoại giao - Quân sự truyền thống và phi truyền thống. Một quốc gia có thể hiểu, thiết kế và vận hành nhuần nhuyễn ba loại quyền lực này thì đã có thể đứng vào hàng ngũ đầu của các quốc gia phát triển trên thế giới hiện nay. Quyền lực tích hợp là quyền lực có được khi 3 thứ quyền lực cơ bản nêu trên được kết hợp hài hòa và nhuần nhuyễn một cách thông minh và hiệu quả. Quyền lực tích hợp cũng có thể được gọi là quyền lực dữ liệu lớn tích hợp. Bởi khả năng hình thành và phát triển một công nghệ dữ liệu lớn hợp nhất vừa là phương thức vừa là điều kiện để có thể kết hợp hiệu quả và thông minh ba dạng thức quyền lực cơ bản. Nếu như quyền lực tích hợp là không có tính định hướng nhân văn, thì sẽ tạo ra xung đột, khủng hoảng và không bền vững; hoặc biến loài người thành nô lệ cho các phát minh công nghệ dữ liệu, hoặc các phát minh đó trở thành công cụ để nhân loại tiếp tục mâu thuẫn đối kháng và hủy diệt lẫn nhau. Do đó, ở mức độ tiến hóa cao hơn, Quyền lực tâm hợp nhất chính là dạng thức Quyền lực tích hợp được quy định bởi động lực của tình Yêu thương, Minh triết và Trách nhiệm.

- **Sự đoàn kết - cố kết vững bền của quốc gia:** Gồm 5 cấp độ và hình thức từ thấp lên cao như sau: đoàn kết và cố kết dựa trên Mối nguy sinh tồn chung; Lợi ích chung; Lãnh tụ chung - khuôn mẫu chung; Bản sắc - chủ thuyết - tôn giáo chung; Cội nguồn thiêng liêng chung.

10 THÔNG ĐIỆP CỦA ĐẮNG TỐI CAO CHO NHÂN LOẠI TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

I. Thông điệp thứ Nhất - Thông điệp về Nguồn cội của mọi Cội nguồn

Trời là Đấng Sinh-Diệt của toàn cõi Vũ trụ, là Đấng Tạo Hóa – Hủy Diệt Toàn Năng - Toàn Linh - Toàn Giác, Toàn Chân - Toàn Thiện - Toàn Mỹ; vừa là hiện hữu vừa là bất khả tri, vừa là Đại Đại Thiện (là Phật của Phật) vừa là Đại Đại Ác (là Quỷ của Quỷ) đối với toàn bộ nhận thức của nhân loại trước giờ.

II. Thông điệp thứ Hai - Thông điệp về Nguyên lý Nguồn, Luật lệ Nguồn, Nguyên Tắc Nguồn

Ba Nguyên Lý tuần hoàn và tương tức với nhau là:

- **Một là: Nguyên lý Âm Dương - Ngũ Hành - Cửu huyền sinh hóa** tuần hoàn và hợp nhất. Đây là **Nguyên lý vận hành thống nhất** của mọi hình thái tồn tại.
- **Hai là: Nguyên Lý Chân - Thiện - Mỹ** tuần hoàn và hợp nhất. **Chân** là khoa học tuyệt đối, thống nhất, không có mâu thuẫn nhị nguyên đối kháng; **Thiện** là sự thiện lành không phân biệt; **Mỹ** là cái đẹp cân đối toàn diện - không thiên lệch trên bình diện Vũ trụ.
- **Ba là: Nguyên Lý Thiên - Địa - Nhân** hài hòa và hợp nhất. **Thiên** chính là Trời và toàn bộ các cõi giới, là lực lượng vô hình phụng sự Trời để điều khiển Vũ trụ và thế gian vật chất. **Địa** là toàn bộ không gian vật chất để kiến tạo môi trường của sự sống. **Nhân** là bản thể toàn diện của nhân loại bao gồm tất cả các thể: thể chất, thể khí, thể vía, thể cộng nghiệp, thể linh hồn bất tử. Ba thành tố Thiên-Địa-Nhân phải được hiểu một cách đúng đắn, toàn diện và đồng nhất, hợp nhất với nhau.

Sự Thống nhất của Vũ trụ được duy trì một cách Trật Tự Tuyệt Đối và Nhất Quán Tuyệt Đối bằng ba Định luật tuần hoàn và tương tức trong nhau.

Ba Định luật tuần hoàn và tương tức với nhau là:

- **Một là: Luật Hấp dẫn - Cảm ứng.** Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu.
- **Hai là: Luật Nhân quả - Phản phục.** Gieo nhân nào, gặt quả nấy.
- **Ba là: Luật Nghiệp lực - Luân hồi - Tiến hóa.** Nghiệp lực thiện-ác là công bằng tuyệt đối và quyết định sự tiến hoá hay thoái hoá trong vòng quay luân hồi giữa các kiếp sống.

Đạo Đức chính là các đại nguyên tắc vĩ đại trong thể tuần hoàn tương tức:

- **Đại Nguyên Tắc HƯỚNG KÍNH TUYỆT ĐỐI - "Kính thờ, Tri Ơn Nguồn Cội - Biết Ơn Sự Sống".**
- **Đại Nguyên Tắc TRÁCH NHIỆM TUYỆT ĐỐI, thông qua lối sống HƯỚNG THƯƠNG:** "Truy Cầu Chân Lý và Sự Minh Triết, Nghiêm khắc Bản Thân - Tinh Tấn Tu Luyện Không Ngừng": mọi chủ thể (cá nhân, quốc gia dân tộc, nhân loại) đều phải nghiêm khắc với bản thân mình, "tiên trách kỷ, hậu trách nhân", luôn nỗ lực tu tập, học tập, khổ luyện để truy cầu Chân Lý, truy cầu sự Minh Triết và tinh tấn không ngừng, vượt qua mọi sự biếng nhác, thử thách và khó khăn để luôn tiến hoá hoàn thiện bản thân.
- **Đại Nguyên Tắc THIỆN LÀNH TUYỆT ĐỐI - thông qua lối sống HƯỚNG THIỆN:** "Yêu Thương - Thiện Lành - Trách nhiệm, Phụng Sự Tha Nhân": luôn yêu thương, thiện lành, trách nhiệm và phụng sự tha nhân giúp cho tha nhân tiến bộ phát triển và tiến hóa.

III. Thông điệp thứ Ba - Thông điệp về Căn nguyên của mọi Căn nguyên Tam độc

Loài Người bị trầm luân trong Tam độc (bệnh tật, đói nghèo, đau khổ) và luôn phải sống trong sự đe dọa của Tứ Đại Hủy Diệt (nạn đói, chiến tranh, dịch bệnh, thiên tai) mặc cho bao nỗ lực phát triển Văn minh từ trước đến nay.

IV. Thông điệp thứ Bốn - Thông điệp Trung tâm của Kỷ nguyên mới

Cội Nguồn chung, Mối nguy chung và Tương lai chung chính là Nền tảng cho Thiên mệnh Đồng nhất, Hợp nhất, để toàn bộ các dân tộc đều được hưởng Phước lành trọn vẹn.

V. Thông điệp thứ Năm - Thông điệp Kết nối và Hàn gắn của Thế giới mới

Kỷ nguyên Văn minh Tâm được bắt đầu bằng Giai đoạn sửa chữa, chữa lành nghiệp lực cá nhân- cộng đồng, cũng như tái tạo-tôn tạo Tự nhiên bằng một Lối sống của Khoa học và Nghệ thuật Minh triết, để có thể **Khai thông, Kết nối, Hàn gắn và Chữa lành** cho những Ách tắc và Phân ly kể trên..

VI. Thông điệp thứ Sáu - Thông điệp cho Dân Tộc Được Chọn

+ Chuẩn bị về **Ý chí và Khát vọng vĩ đại-Khát vọng Lãnh tụ Tâm** bao quát,;

+ Chuẩn bị về **cái Học-cái Biết** toàn diện,;

+ Chuẩn bị về **Sách lược Lãnh tụ Tâm**;

+ Chuẩn bị về **Mô hình vận hành tối ưu và toàn hảo - Mô hình vận hành Nguồn**;

+ Chuẩn bị về **Phẩm hạnh-Phẩm tính và Năng lực thực thi** một cách toàn diện, toàn cầu, toàn hảo, minh triết.

VII. Thông điệp thứ Bảy - Thông điệp cho Đế Chế nơi cõi thế gian

Đế chế Tâm là hình thái đế chế được dựng xây và phát triển bằng việc đem lại Ánh sáng Minh triết bằng Tình thương chân thật, Trách nhiệm thực sự, Hiểu biết khoa học đích thực, Quyền lực Tâm tích hợp toàn diện. Do vậy, quyền lực, sức mạnh và sự ảnh hưởng của Đế Chế Tâm này càng lớn, càng là phước lành cho nhân loại, càng được nhân loại hưởng ứng và tin theo.

VIII. Thông điệp thứ Tám - Thông điệp cho Người Được Chọn

Đó là sự đồng nhất trong việc thực thi **5 cấu phần** cao cấp nhất của diễn trình tiến hoá: Động lực trác ẩn, yêu thương, trách nhiệm; Khát vọng Tâm; Sách lược Tâm Minh triết; Quyền lực Tâm; Giáo thuyết Minh triết, cùng đoàn kết bởi Cội nguồn Thiên liêng chung.

Đó là việc đi đến các thống nhất như ý muốn của Cội nguồn.

IX. Thông điệp thứ Chín - Thông điệp về sự Khải Huyền Hủy Diệt

Tất cả các lời tiên tri về đại dịch, tiếp theo sẽ là khủng hoảng kinh tài, sự biến đổi khí hậu đột ngột và các thiên tai kinh hoàng; những cuộc xung đột, phân ly dẫn tới thế chiến với vô số các loại bom đạn vũ khí hủy hoại thảm khốc kinh hoàng ... đó là một tổ hợp của những đại họa dành cho nhân loại mà không một cá nhân nào có thể bình an đứng ngoài không chịu hậu quả.

X. Thông điệp thứ Mười - Thông điệp Hiệu triệu và Cảnh báo Loài người

Nền văn minh được Tình Thương và Ánh Sáng của Chân Ngã soi rọi đó chính là mong ước xa vời và chưa trọn vẹn của biết bao nhiêu nhà tiên tri, triết gia, nhà khoa học, sáng chế, phát minh, các nhà lãnh đạo chính trị thiện lành, các

nhà nghệ thuật xuất chúng,... đã nỗ lực tìm kiếm và dựng xây trong suốt chiều dài lịch sử của nhân loại mà chưa thể trở thành hiện thực.